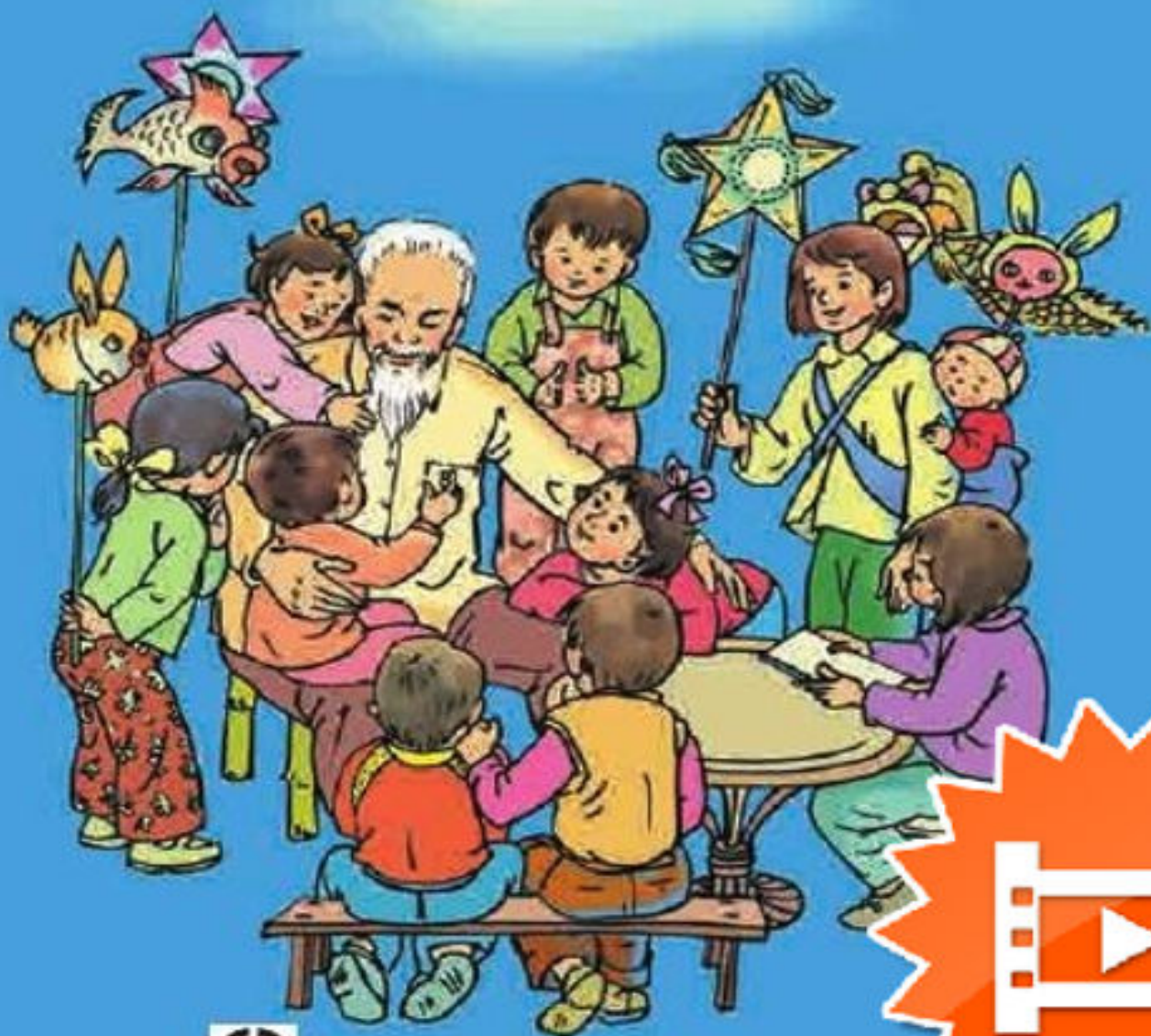


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

# Tiếng Việt

# 2

TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



## BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẶNG THỊ LANH (Chủ biên)  
HOÀNG HOÀ BÌNH - HOÀNG CAO CƯỜNG  
TRẦN THỊ MINH PHƯƠNG - NGUYỄN TRÍ

# Tiếng Việt 1

TẬP HAI

(Tái bản lần thứ mười hai)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

## KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH



- T** : Từ ngữ
- M** : Mẫu và ví dụ
- N** : Nói theo bài
- Ⓚ : Câu hỏi và bài tập
- (2)** : Bài tập lựa chọn

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam - Bộ Giáo dục và Đào tạo.

# Học vần

(tiếp theo)



BÀI 84

op  
họp

ap  
sạp



họp nhóm



múa sạp



con cạp  
đóng góp

giấy nháp  
xe đạp



op ap họp nhóm múa sạp



Lá thu kêu xào xạc  
Con nai vàng ngơ ngác  
Đạp trên lá vàng khô.



Chóp núi, ngọn cây, tháp chuông



BÀI 85

ăp  
bắp



cải bắp

âp  
mập



cá mập

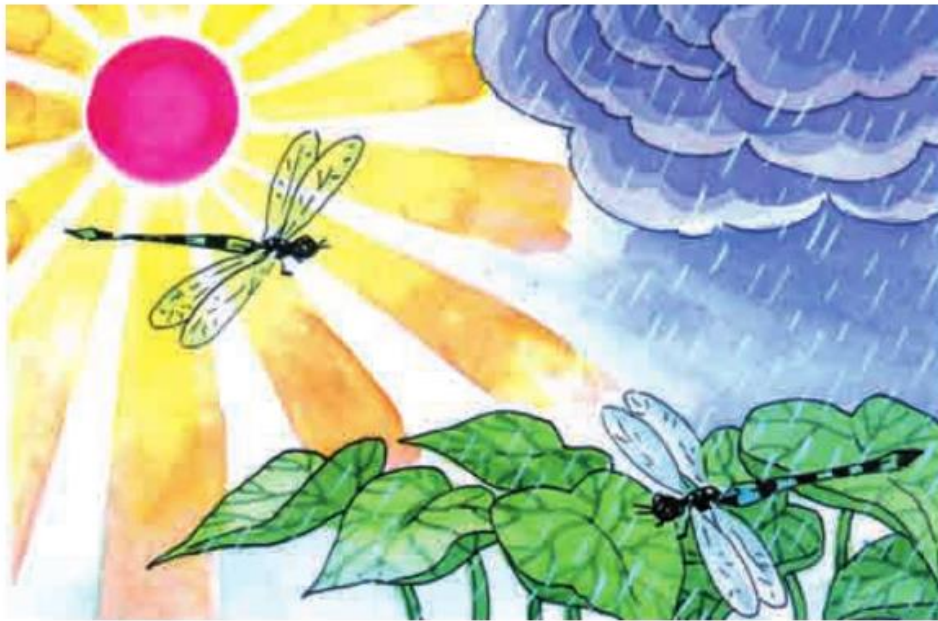


gặp gờ  
ngắn nắp

tập mứa  
bập bênh



ăp âp cải bắp cá mập



Chuồn chuồn bay thấp  
Mưa ngập bờ ao  
Chuồn chuồn bay cao  
Mưa rào lại tạnh.



Trong cặp sách của em





BÀI 86

ôp  
hộp

ơp  
lớp



hộp sữa



lớp học



tốt ca  
bánh xốp

hợp tác  
lớp nhà



ôn ơn hộp sữa lớp học



Đám mây xốp trắng như bông  
Ngủ quên dưới đáy hồ trong lúc nào  
Nghe con cá đớp ngôi sao  
Giật mình mây thức bay vào rừng xa.



Các bạn lớp em



BÀI 87

ep  
chép

êp  
xếp



cá chép



đèn xếp



lễ phép  
xinh đẹp

gạo nếp  
bếp lửa



ep êp cá chép đèn xếp



Việt Nam đất nước ta ơi  
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn  
Cánh cò bay lả dập dờn  
Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.



Xếp hàng vào lớp



BÀI 88

ip  
nhịp



bắt nhịp

up  
búp



búp sen



nhân dịp  
đuổi kịp

chụp đèn  
giúp đỡ



ip up bắt nhịp búp sen



Tiếng dừa làm dịu nắng trưa  
Gọi đàn gió đến cùng dừa múa reo  
Trời trong đầy tiếng rì rào  
Đàn cò đánh nhịp bay vào bay ra.



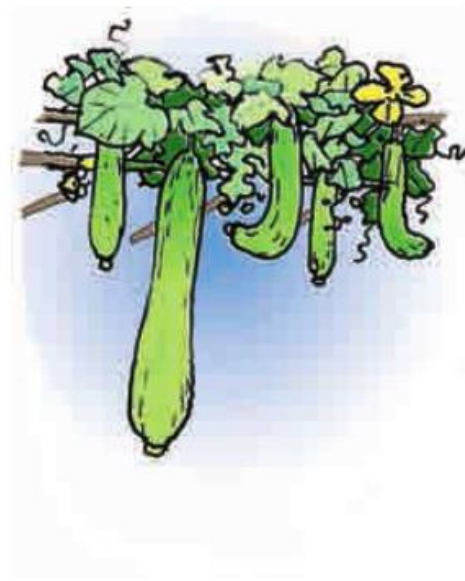
Giúp đỡ cha mẹ



BÀI 89

iêp  
liếp

ướp  
mướp



tấm liếp

giàn mướp



rau diếp  
tiếp nối

ướp cá  
nườn nướp



iêp ướp tấm liếp giàn mướp



Nhanh tay thì được  
Chậm tay thì thua  
Chân giậm giả vờ  
Cướp cờ mà chạy.



Nghề nghiệp của cha mẹ





BÀI 90

# Ôn tập

a	p
ap	



	p
a	ap
ă	...
â	...
o	...
ô	...
ơ	...
u	...

	p
e	...
ê	...
i	...
iê	...
ư	...



đầy ắp

đón tiếp

ấp trứng



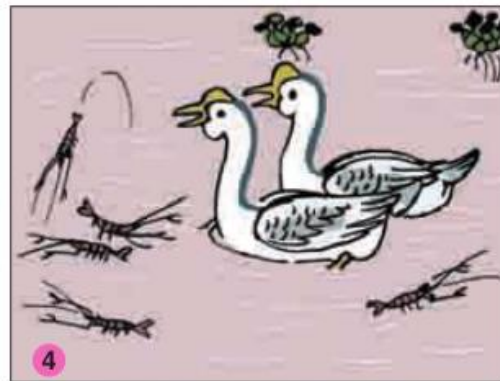
đón tiếp ấp trứng



Cá mè ăn nổi  
Cá chép ăn chìm  
Con tép lim dim  
Trong chùm rễ cỏ  
Con cua áo đỏ  
Cất cõ trên bờ  
Con cá múa cờ  
Đẹp ơi là đẹp.



## Ngỗng và Tép



BÀI 91

oa  
hoạ

oe  
xoè



hoạ sĩ

múa xoè



sách giáo khoa  
hoà bình

chích chòe  
mạnh khoẻ



oa oe hoạ sĩ múa xoè



Hoa ban xoè cánh trắng  
Lan tươi màu nắng vàng  
Cành hồng khoe nụ thắm  
Bay làn hương dịu dàng.



Sức khoẻ là vốn quý nhất



BÀI 92

**oai**  
**thoại**



điện thoại

**oay**  
**xoáy**



gió xoáy



**quả xoài**  
**khoai lang**

**hí hoáy**  
**loay hoay**



oai oay điện thoại gió xoáy



Tháng chạp là tháng trồng khoai  
Tháng giêng trồng đậu, tháng hai trồng cà  
Tháng ba cày vỡ ruộng ra  
Tháng tư làm mạ, mưa sa đầy đồng.



Ghế đẩu, ghế xoay, ghế tựa



BÀI 93

oan  
khoan



giàn khoan

oăn  
xoăn



tóc xoăn

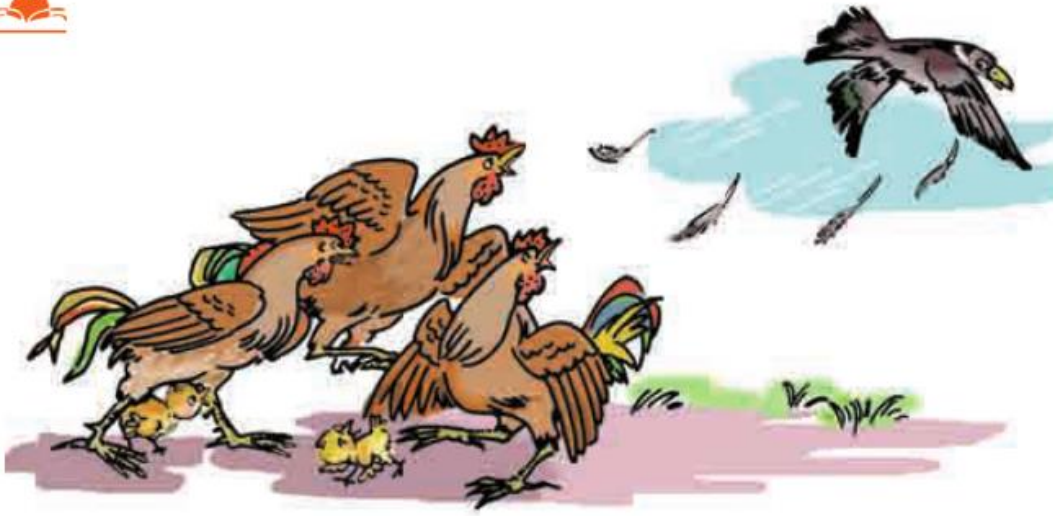


phiếu bé ngoan  
học toán

khỏe khoăn  
xoăn thùng



oan oăn giàn khoan tóc xoăn



Khôn ngoan đối đáp người ngoài  
Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.



Con ngoan, trò giỏi





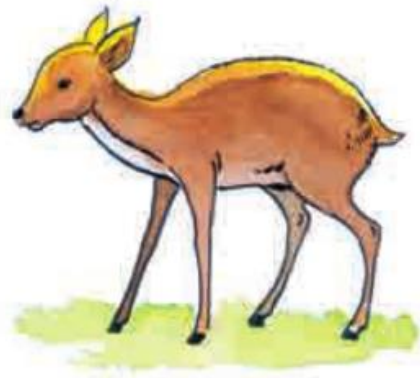
BÀI 94

**oang**  
**hoang**

**oăng**  
**hoăng**



vỡ hoang



con hoăng



**áo choàng**  
**oang oang**

**liền thoảng**  
**dài ngoảng**



oang oăng vỡ hoang con hoăng



Cô dạy em tập viết  
Gió đưa thoảng hương nhài  
Nắng ghé vào cửa lớp  
Xem chúng em học bài.



Áo chòàng, áo len, áo sơ mi



BÀI 95

oanh  
doanh



doanh trại

oach  
hoạch



thu hoạch



khoanh tay  
mới toanh

kế hoạch  
loạch xoạch



oanh oach doanh trại thu hoạch



Chúng em tích cực thu gom giấy, sắt vụn để làm kế hoạch nhỏ.



Nhà máy, cửa hàng, doanh trại



BÀI 96

oat  
hoạt



hoạt hình

oắt  
choắt



loắt choắt



lưu loát  
doạt giải

chỗ ngoắt  
nhọn hoắt



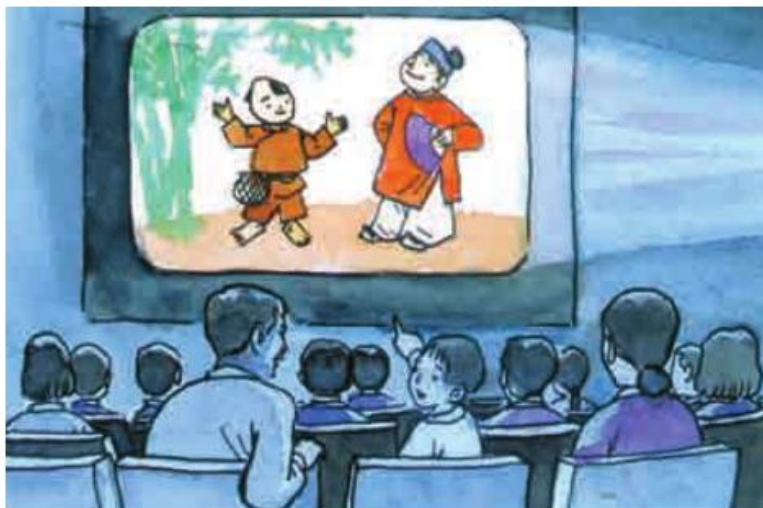
oat oắt hoạt hình loắt choắt



Thoắt một cái, Sóc Bông đã leo lên ngọn cây. Đó là chú bé hoạt bát nhất của cánh rừng.



Phim hoạt hình

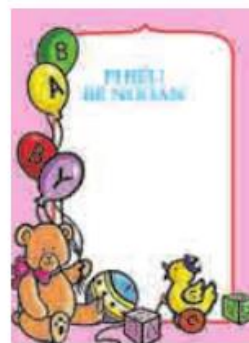
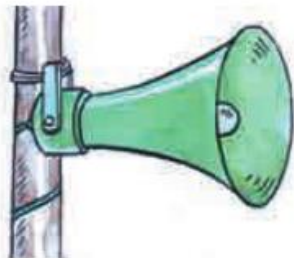


BÀI 97

# Ôn tập

o	a
oa	

o	an
oan	



o	a	oa
	e	...
	ai	...
	ay	...

o	an	oan
	ăn	...
	ang	...
	ăng	...
o	at	oat
	ăt	...
	ach	...



khoa học    ngoan    ngoãn    khai hoang



ngoan    ngoãn    khai hoang



Hoa đào ưa rét  
Lấm tấm mưa bay  
Hoa mai chỉ say  
Nắng pha chút gió



Hoa đào thắm đỏ  
Hoa mai dát vàng.



### Chú Gà Trống khôn ngoan





BÀI 98

uê  
huệ

uy  
huy



bông huệ

huy hiệu



cây vạn tuế  
xum xuê

tàu thủy  
khuy áo



uê uy bông huệ huy hiệu



Cỏ mọc xanh chân đê  
Dâu xum xuê nương bãi  
Cây cam vàng thêm trái  
Hoa khoe sắc nơi nơi.

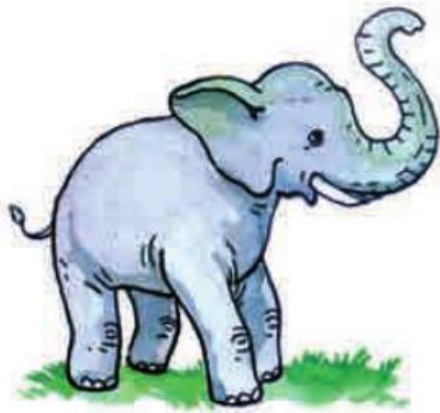


Tàu hoả, tàu thuỷ, ô tô, máy bay



BÀI 99

uơ  
huơ



huơ vòi

uya  
khuya



đêm khuya



thuở xưa  
huơ tay

giấy pơ-luya  
trăng khuya



uơ uya huơ vòi đêm khuya



Nơi ấy ngôi sao khuya  
Soi vào trong giấc ngủ  
Ngọn đèn khuya bóng mẹ  
Sáng một vầng trên sân.



Sáng sớm, chiều tối, đêm khuya

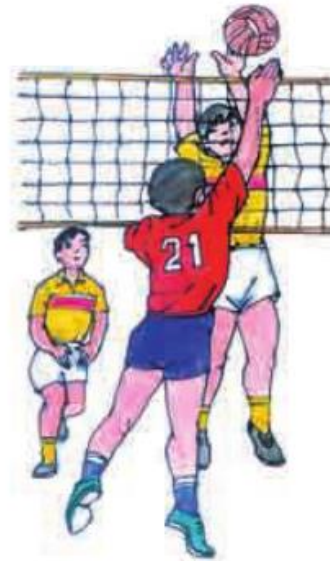


**uân  
xuân**



mùa xuân

**uyên  
chuyên**



bóng chuyền



**huân chương  
tuần lễ**

**chim khuyên  
kể chuyện**



uân uyên mùa xuân bóng chuyền



Chim én bận đi đâu  
Hôm nay về mở hội  
Lượn bay như dẫn lối  
Rủ mùa xuân cùng về.



Em thích đọc truyện



BÀI 101

**uât  
xuất**



sản xuất

**uyêt  
duyệt**



duyệt binh



**luật giao thông  
nghệ thuật**

**băng tuyết  
tuyệt đẹp**



uât uyêt sản xuất duyệt binh



Những đêm nào trăng khuyết  
Trông giống con thuyền trôi  
Em đi, trăng theo bước  
Như muốn cùng đi chơi.



Đất nước ta tuyệt đẹp





uynh  
huynh



phụ huynh

uych  
huych



ngã huych



luýnh quýnh  
khuýnh tay

huýnh huych  
uýnh uych



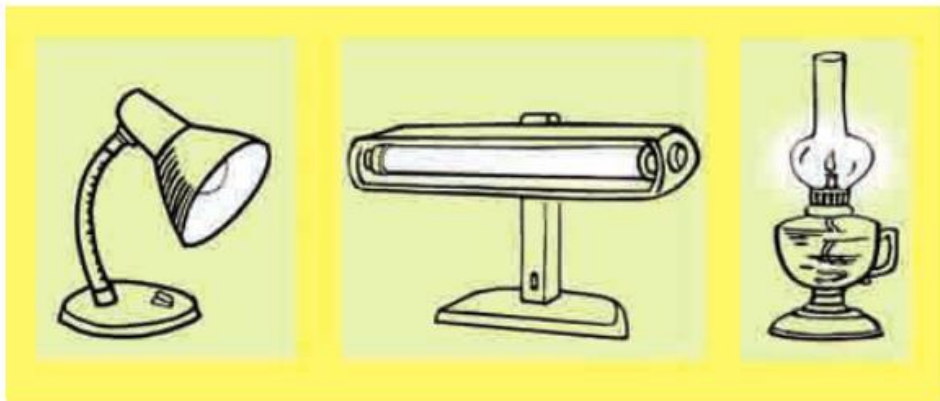
uynh uych phụ huynh ngã huych



Thứ năm vừa qua, lớp em tổ chức lao động trồng cây. Cây giống được các bác phụ huynh đưa từ vườn ươm về.



Đèn dầu, đèn điện, đèn huỳnh quang



BÀI 103

# Ôn tập

u	ê
uê	

u	ân
uân	



u	ê	uê
	ơ	...

u	ân	uân
	ât	...

u	y
u	ya
u	yên

u	yêt
u	ynh
u	yich

ủy ban

hoà thuận

luyện tập



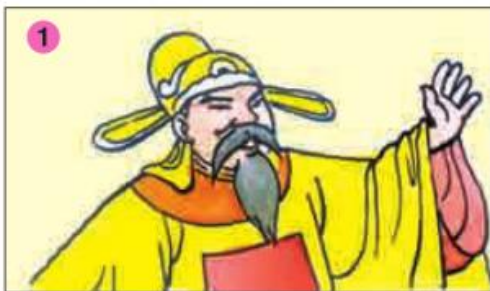
hoà thuận luyện tập



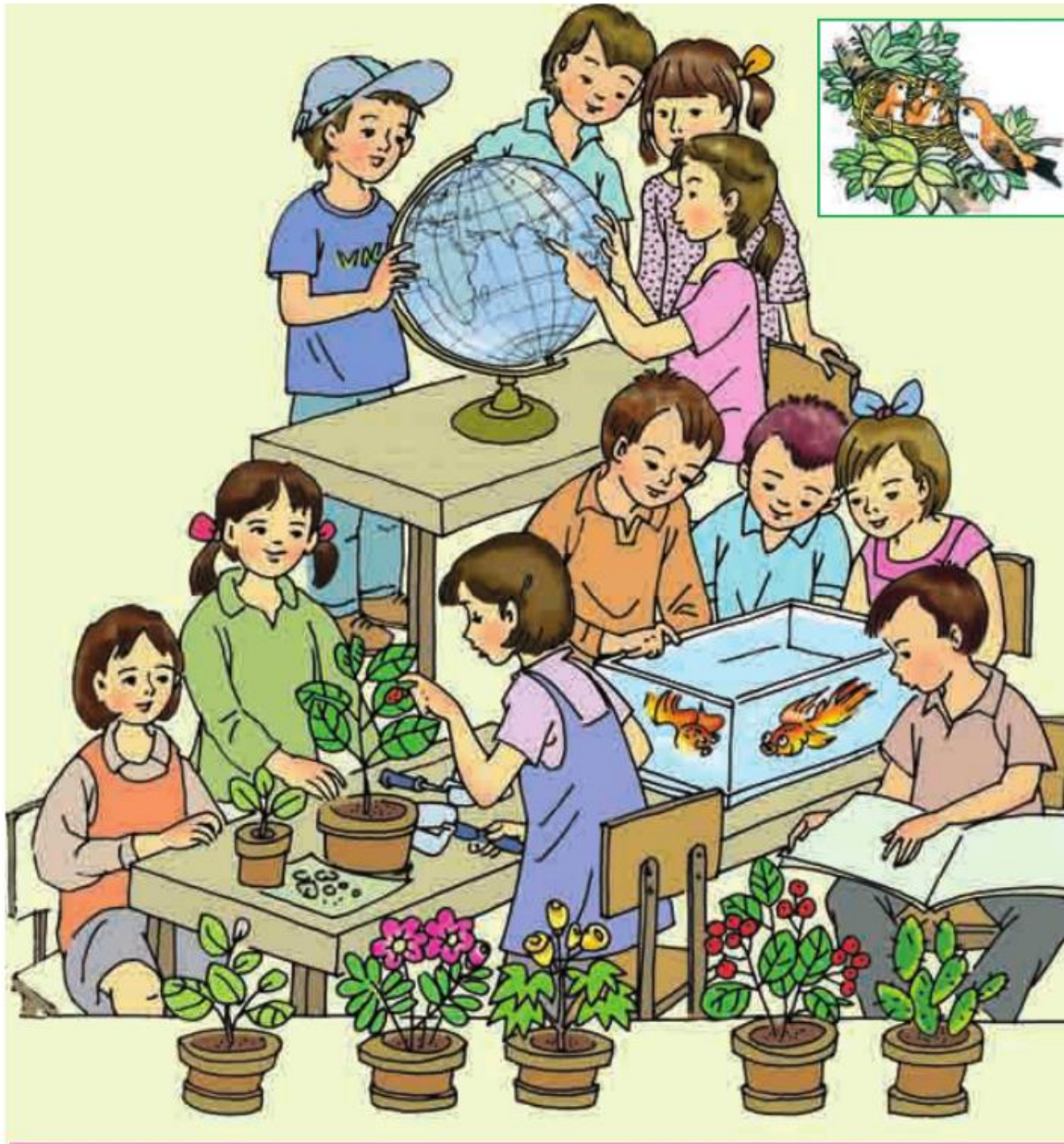
Sóng nâng thuyền  
Lao hối hả  
Lưới tung tròn  
Khoang đầy cá  
Gió lên rồi  
Cánh buồm ơi.



Truyện kể mãi không hết



# LUYỆN TẬP TỔNG HỢP





# CHỦ ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG



## Trường em

Trường học là ngôi nhà thứ hai của em.

Ở trường có cô giáo hiền như mẹ, có nhiều bè bạn thân thiết như anh em. Trường học dạy em thành người tốt. Trường học dạy em những điều hay.

Em rất yêu mái trường của em.

**T:** thứ hai, cô giáo, dạy em, điều hay, rất yêu, mái trường

1. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **ai**
- có vần **ay**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ai**
- có vần **ay**.



**M :** con nai

máy bay

3. Nói câu chứa tiếng có vần **ai** hoặc **ay**.



**M :** Tôi là máy bay chở khách.

Tai để nghe bạn nói.

② 1. Trong bài, trường học được gọi là gì ?

2. Nói tiếp : Trường học là ngôi nhà thứ hai của em, vì ...

**N :** Hỏi nhau về trường, lớp.

**M :** - Bạn học lớp nào ?  
- Tôi học lớp 1A.





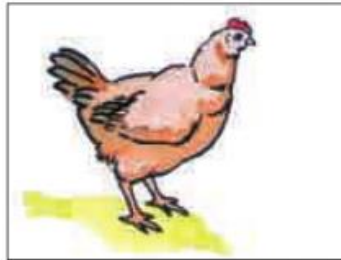


- Chữ hoa : tô các chữ *A, Ă, Æ*.
- Vần : ai, ay.
- Từ ngữ : mái trường, điều hay.



1. Tập chép : bài *Trường em* (từ "Trường học là ngôi nhà thứ hai của em" đến "thân thiết như anh em").

2. Điền vần : **ai** hoặc **ay**.



gà m...



m... ảnh

3. Điền chữ : **c** hoặc **k**.



...á vàng



thước ...ẻ



lá ...ọ



## Tặng cháu

Vở này ta tặng cháu yêu ta  
Tỏ chút lòng yêu cháu gọi là  
Mong cháu ra công mà học tập  
Mai sau cháu giúp nước non nhà.

Hồ Chí Minh

**T:** vở, gọi là, nước non

1. Tìm tiếng trong bài có vần **au**.
2. Tìm tiếng ngoài bài :
  - có vần **ao**
  - có vần **au**.



chim chào **mào**



cây **cau**

3. Nói câu chứa tiếng có vần **ao** hoặc **au**.



**M** : Sao sáng trên bầu trời.



Các bạn học sinh rủ nhau đi học.

②

1. Bác Hồ tặng vở cho ai ?
2. Bác mong các cháu làm điều gì ?

- \* Học thuộc lòng bài thơ.
- \* Hát các bài hát về Bác Hồ.





- Chữ hoa : tô chữ B.
- Vần : ao, au.
- Từ ngữ : sao sáng, mai sau.



1. Tập chép : bài thơ *Tặng cháu*.
- (2) a) Điền chữ : **n** hay **l** ?



...ụ hoa



Con cò bay ...ả bay ...a.

- b) Điền dấu ? hay dấu ~ trên những chữ in nghiêng ?



quyển vơ



cho xôi



tô chim



## Cái nhãn vở

Bố cho Giang một quyển vở mới. Giữa trang bìa là một chiếc nhãn vở trang trí rất đẹp. Giang lấy bút nắn nót viết tên trường, tên lớp, họ và tên của em vào nhãn vở.

Bố nhìn những dòng chữ ngay ngắn, khen con gái đã tự viết được nhãn vở.

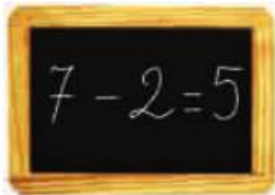
**T :** nhãn vở, trang trí, nắn nót, ngay ngắn

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ang**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ang**

- có vần **ac**.



**M** : cái **bảng**



con **hạc**

*Em yêu trường em*

Nhịp nhàng - Vui Nhạc và lời : HOÀNG VÂN

Em yêu trường em với bao bạn thân và cô giáo  
Em yêu trường em với bao bạn thân và cô giáo

hiền như yêu quê hương. Cấp sách đến trường trong muôn vàn yêu  
hiền như yêu quê hương. Cấp sách đến trường trong muôn vàn yêu

thương ! Nào bán nào ghé, nào sách nào  
thương ! Mùa phượng phượng thắm, mùa cúc vàng

vỏ, nào mực nào bút, nào phấn nào bảng. Cá tiếng chim  
nó, mùa huệ huệ trắng, đào thắm hồng đó. Trường chúng em

bản **nhạc**

?

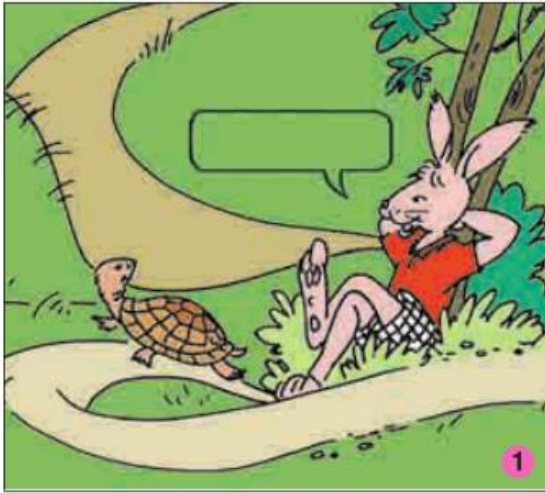
1. Bạn Giang viết những gì trên nhãn vở ?
2. Bố Giang khen bạn ấy thế nào ?





## Rùa và Thỏ

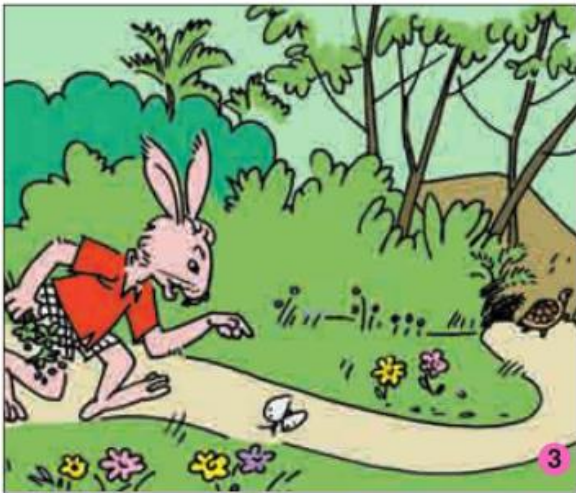
1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Rùa đang làm gì ? Thỏ nói gì với Rùa ?



Rùa trả lời ra sao ?



Thỏ làm gì khi Rùa cố sức chạy ?



Cuối cùng, ai thắng cuộc ?

## CHỦ ĐIỂM GIA ĐÌNH



### Bàn tay mẹ

Bình yêu nhất là đôi bàn tay mẹ. Hằng ngày, đôi bàn tay của mẹ phải làm biết bao nhiêu là việc.

Đi làm về, mẹ lại đi chợ, nấu cơm. Mẹ còn tắm cho em bé, giặt một chậu tã lót đầy.

Bình yêu lắm đôi bàn tay rám nắng, các ngón tay gầy gầy, xương xương của mẹ.

*Theo Nguyễn Thị Xuyên*

**T:** yêu nhất, nấu cơm, rám nắng, xương xương



1. Tìm tiếng trong bài có vần **an**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **an**
- có vần **at**.



**M :**

mỏ than

bát cơm

- ② 1. Bàn tay mẹ làm những việc gì cho chị em Bình ?  
2. Đọc câu văn diễn tả tình cảm của Bình với đôi bàn tay mẹ.

**N :** Trả lời câu hỏi theo tranh.



**M :** - Ai nấu cơm cho bạn ăn ?  
- Mẹ tôi nấu cơm cho tôi ăn.



Ai mua quần áo mới cho bạn ?



Ai chăm sóc khi bạn ốm ?



Ai vui khi bạn được điểm mười ?



- Chữ hoa : tô chữ *C*.
- Vần : an, at.
- Từ ngữ : bàn tay, hạt thóc.



1. Tập chép : bài *Bàn tay mẹ* (từ "Hằng ngày" đến "một chậu tã lót đầy").
2. Điền vần : **an** hay **at** ?



kéo đ...



t... nước

3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?



nhà ...a



cái ...ế



## Cái Bống

Cái Bống là cái bống bang  
Khéo sảy, khéo sàng cho mẹ nấu cơm.  
Mẹ Bống đi chợ đường trơn  
Bống ra gánh đỡ chạy cơn mưa ròng.

Đồng dao

T:       **bống bang, khéo sảy, khéo sàng, mưa ròng**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **anh**.

2. Nói câu chứa tiếng :

- có vần **anh**
- có vần **ach**.



**M** : Nước **chanh** mát và **bổ**.

Quyển **sách** này rất hay.

- ②
1. Bống đã làm gì giúp mẹ nấu cơm ?
  2. Bống đã làm gì khi mẹ đi chợ về ?

\* Học thuộc lòng bài *Cái Bống*.

**N** : Ở nhà, em làm gì giúp bố mẹ ?





- Chữ hoa : tô các chữ *D, Đ*.
- Vần : anh, ach.
- Từ ngữ : gánh đỡ, sạch sẽ.



1. Nghe - viết : bài *Cái Bống*.
2. Điền vần : **anh** hay **ach** ?

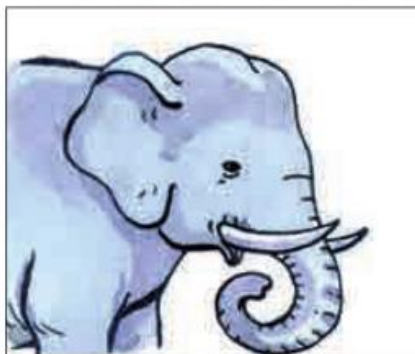


hộp b...

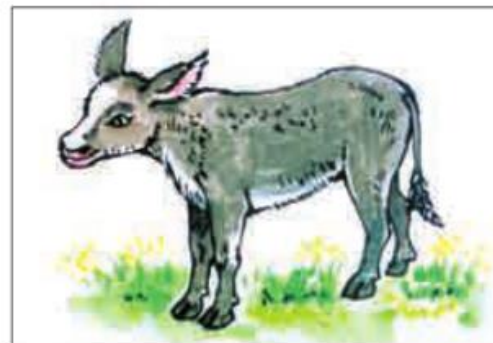


túi x... tay

3. Điền chữ : **ng** hay **ngh** ?



...à voi



chú ...é



## Vẽ ngựa

Bé vẽ ngựa chẳng ra hình con ngựa. Thế mà bé kể với chị :

- Chị ơi, bà chưa trông thấy con ngựa bao giờ đâu !
- Sao em biết ? - Chị hỏi.
- Sáng nay, em vẽ một bức tranh con ngựa, đưa cho bà xem, bà lại hỏi : "Cháu vẽ con gì thế ?".



T: bao giờ, sao, bức tranh

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ư**.
2. Tìm tiếng ngoài bài :
  - có vần **ư**
  - có vần **ua**.
3. Nói câu chứa tiếng có vần **ư** hoặc **ua**.



**M :** Trận **mưa** rất to.

Mẹ **mua** bó hoa rất đẹp.

- ②
1. Bạn nhỏ muốn vẽ con gì ?
  2. Vì sao nhìn tranh, bà không nhận ra con vật ấy ?
  3. Điền từ : **trông** hoặc **trông thấy**.



Bà ... cháu.



Bà ... con ngựa.

**N :** Hỏi nhau.

- M :**
- Bạn có thích vẽ không ?
  - Tôi rất thích vẽ.





## Cô bé trùm khăn đỏ

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Khăn Đỏ được mẹ giao việc gì ?



Khăn Đỏ bị Sói lừa như thế nào ?



Sói đến nhà bà làm gì ?  
Khăn Đỏ hỏi gì ?  
Sói trả lời thế nào ?



Bác thợ săn làm gì khi thấy Sói ?  
Khăn Đỏ hiểu ra điều gì sau  
câu chuyện này ?



## CHỦ ĐIỂM THIÊN NHIÊN - ĐẤT NƯỚC



### Hoa ngọc lan

Ở ngay đầu hè nhà bà em có một cây hoa ngọc lan. Thân cây cao, to, vỏ bạc trắng. Lá dày, cỡ bằng bàn tay, xanh thẫm.

Hoa lan lấp ló qua kẽ lá. Nụ hoa xinh xinh, trắng ngần. Khi hoa nở, cánh xoè ra duyên dáng. Hương lan ngan ngát, toả khắp vườn, khắp nhà.

Vào mùa lan, sáng sáng, bà thường cài một búp lan lên mái tóc em.

**T:** hoa lan, lá dày, lấp ló

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ăp**.

2. Nói câu chứa tiếng :

- có vần **ăm**

- có vần **ăp**.



**M** : Vận động viên đang **ngắm** bắn.



Bạn học sinh rất **ngăn nắp**.

② 1. Nụ hoa lan màu gì ?

Chọn ý đúng :

a) bạc trắng

b) xanh thẫm

c) trắng ngần.

2. Hương hoa lan thơm như thế nào ?

**N** : Gọi tên các loài hoa trong ảnh.





- Chữ hoa : tô các chữ  $\mathcal{C}, \mathcal{C}$ .
- Vần : ăm, ăp.
- Từ ngữ : chăm học, khắp vườn.



1. Tập chép :

## Nhà bà ngoại

Nhà bà ngoại rộng rãi, thoáng mát. Giàn hoa giấy loà xoà phủ đầy hiên. Vườn có đủ thú hoa trái. Hương thơm thoang thoảng khắp vườn.

(?) Trong bài có mấy dấu chấm ?

2. Điền vần : **ăm** hoặc **ăp**.

N... nay, Thắm đã là học sinh lớp Một. Thắm ch... học, biết tự t... cho mình, biết s... xếp sách vở ngăn n... .



3. Điền chữ : **c** hoặc **k**.



hát đồng ...a



chơi ...éo co



## Ai dậy sớm

(Trích)

Ai dậy sớm  
Bước ra vườn,  
Hoa ngát hương  
Đang chờ đón.

Ai dậy sớm  
Đi ra đồng,  
Có vùng đồng  
Đang chờ đón.

Ai dậy sớm  
Chạy lên đồi,  
Cả đất trời  
Đang chờ đón.

Võ Quảng



**T:** dậy **sớm**, ra **vườn**, **lên** đồi, đất **trời**, **chờ** đón

1. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **ươn**
- có vần **ương**.

2. Nói câu chứa tiếng có vần **ươn** hoặc **ương**.



**M** : Cánh diều bay **lượn**.

**Vườn** hoa ngát **hương** thơm.

② Khi dậy sớm, điều gì chờ đón em :

- ở ngoài vườn ?
- trên cánh đồng ?
- trên đồi ?

\* Học thuộc lòng bài thơ.

**N** : Hỏi nhau về những việc làm buổi sáng.

- M** : - Sáng sớm, bạn làm việc gì ?  
- Tôi tập thể dục. Sau đó, đánh răng, rửa mặt,...





- Chữ hoa : tô chữ *Y*.
- Vần : ươn, ương.
- Từ ngữ : vườn hoa, ngát hương.



1. Tập chép :

### Câu đố

Con gì bé tí  
Chăm chỉ suốt ngày  
Bay khắp vườn cây  
Tìm hoa gây mật ?



(2) Điền chữ :

a) **tr** hay **ch** ?



thi ...ạy



...anh bóng

b) **v, d** hay **gi** ?



...ỏ trứng



...ỏ cá



cặp ...a



## Mưu chú Sẻ

Buổi sớm, một con Mèo chop được một chú Sẻ. Sẻ hoảng lắm, nhưng nó nén sợ, lễ phép nói :

- Thưa anh, tại sao một người sạch sẽ như anh trước khi ăn sáng lại không rửa mặt ?

Nghe vậy, Mèo bèn đặt Sẻ xuống, đưa hai chân lên vuốt râu, xoa mép. Thế là Sẻ vụt bay đi. Mèo rất tức giận nhưng đã muộn mất rồi.

**T :** hoảng lắm, nén sợ, lễ phép, sạch sẽ

1. Tìm trong bài tiếng có vần **uôn**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **uôn**
- có vần **uông**.



**M :** chuồn chuồn



bưởi chuối

3. Nói câu chứa tiếng có vần **uôn** hoặc **uông**.



**M :** Bé đưa cho mẹ **cuộn** len.



Bé lắc **chuông**.

② 1. Khi Sẻ bị Mèo chộp được, Sẻ đã nói gì với Mèo ?

Chọn ý trả lời đúng :

- a) Hãy thả tôi ra !
- b) Sao anh không rửa mặt ?
- c) Đừng ăn thịt tôi !

2. Sẻ làm gì khi Mèo đặt nó xuống đất ?

3. Xếp các ô chữ thành câu nói đúng về chú Sẻ trong bài.

Sẻ

thông minh

ngốc nghếch

nhanh trí



**M :** Sẻ nhanh trí





## Trí khôn

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Hổ nhìn thấy gì ?



Hổ và Trâu nói gì với nhau ?



Hổ và người nói gì với nhau ?



Câu chuyện kết thúc thế nào ?

3. Kể lại toàn bộ câu chuyện.

# CHỦ ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG



## Mẹ và cô

Buổi sáng bé chào mẹ,  
Chạy tới ôm cổ cô,  
Buổi chiều bé chào cô,  
Rồi sà vào lòng mẹ.

Mặt trời mọc rồi lặn  
Trên đôi chân lon ton.  
Hai chân trời của con  
Là mẹ và cô giáo.

Trần Quốc Toàn



**T:** lòng mẹ, mặt trời, rồi lặn, lon ton

1. Tìm tiếng trong bài có vần **uôi**.
2. Tìm tiếng ngoài bài :
  - có vần **uôi**
  - có vần **ươi**.
3. Nói câu chứa tiếng có vần **uôi** hoặc **ươi**.



**M :** Dòng **suối** chảy êm ả.



Bông hoa **ươi** thắm  
khoe sắc **dưới** ánh mặt trời.

- ② Đọc những dòng thơ nói lên tình yêu của bé :
- với cô giáo
  - với mẹ.
- \* Học thuộc lòng bài thơ.

- N :** Tập nói lời chào :
- của bé với mẹ trước khi bé vào lớp,
  - của bé với cô trước khi bé ra về.





- Chữ hoa : tô chữ *h*.
- Vần : uôi, ươi.
- Từ ngữ : nải chuối, tưới cây.



1. Tập chép : bài *Mẹ và cô* (khổ thơ 1).

2. Điền vần : **uôi** hay **ươi** ?

Khánh năm t... đã theo anh ra vườn t... cây. Nhờ anh em Khánh chăm t... , cây cối trong vườn rất t... tốt.



3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?



...ánh thóc



...i chép



## Quyển vở của em

Quyển vở này mở ra  
Bao nhiêu trang giấy trắng  
Từng dòng kẻ ngay ngắn  
Như chúng em xếp hàng.

Lật từng trang, từng trang  
Giấy trắng sờ mát rượi  
Thơm tho mùi giấy mới  
Nấn nót bàn tay xinh.

Ơi quyển vở mới tinh  
Em viết cho sạch, đẹp  
Chữ đẹp là tính nết  
Của những người trò ngoan.

Quang Huy

**T:** ngay ngắn, mát rượi, mới tinh, tính nết, trò ngoan

1. Tìm tiếng trong bài có vần **iêt**.
2. Tìm tiếng ngoài bài :
  - có vần **iêt**
  - có vần **uyêt**.
3. Nói câu chứa tiếng có vần **iêt** hoặc **uyêt**.



**M:** Bé tập viết.

Dàn đồng ca hát hay **tuyệt**.

- ②
1. Bạn nhỏ thấy gì khi mở quyển vở ?
  2. Chữ đẹp thể hiện tính nết của ai ?

**N:** Nói về quyển vở của em.





- Chữ hoa : tô chữ Ɔ.
- Vần : iêt, uyêt.
- Từ ngữ : viết đẹp, duyệt binh.



1. Nghe - viết : bài *Quyển vở của em* (khổ thơ 3).
2. Điền vần : **iêt** hay **uyêt** ?



bản đồ V... Nam



trăng kh...

3. Điền chữ : **ng** hay **ngh** ?



Bé ...ủ.



Ông ...ủ trưa.



## Con quạ thông minh

Một con quạ khát nước. Nó tìm thấy một chiếc lọ có nước. Song nước trong lọ có ít, cổ lọ lại cao, nó không sao thò mỏ vào uống được. Quạ liền nghĩ ra một kế. Nó lấy mỏ gấp từng hòn sỏi bỏ vào lọ. Nước dâng lên dần dần. Thế là quạ tha hồ uống.

Theo La Phong-ten



**T:** cổ lọ, thò mỏ, nghĩ, sỏi, dâng lên

1. Tìm tiếng trong bài có vần **iên**.



2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **iên**
- có vần **uyên**.



M :        nàng **tiên**

**thuyền** buồm

- ② 1. Vì sao quạ không thể uống nước trong lọ ?  
2. Để uống được nước, nó nghĩ ra kế gì ?  
3. Điền từ : **tìm** hoặc **tìm thấy**.



Nam ... bút.



Nam đã ... bút.



## Sư Tử và Chuột Nhắt

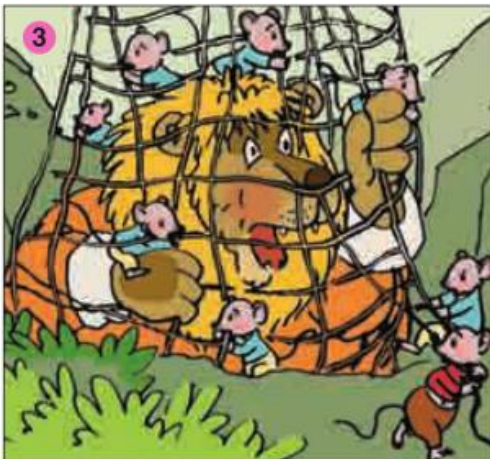
1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Khi bị Sư Tử bắt, Chuột Nhắt nói gì ?



Chuột Nhắt nói gì khi được Sư Tử tha ?



Chuột cứu Sư Tử như thế nào ?



Câu chuyện kết thúc ra sao ?

3. Kể lại toàn bộ câu chuyện.

# CHỦ ĐIỂM GIA ĐÌNH



## Ngôi nhà

(Trích)

Em yêu nhà em  
Hàng xoan trước ngõ  
Hoa xao xuyên nở  
Như mây từng chùm.

Em yêu tiếng chim  
Đầu hồi lạnh lốt  
Mái vàng thơm phức  
Rạ đầy sân phơi.

Em yêu ngôi nhà  
Gỗ, tre mộc mạc  
Như yêu đất nước  
Bốn mùa chim ca.

Tô Hà



T: hàng xoan, xao xuyên nở, lạnh lốt, thơm phức

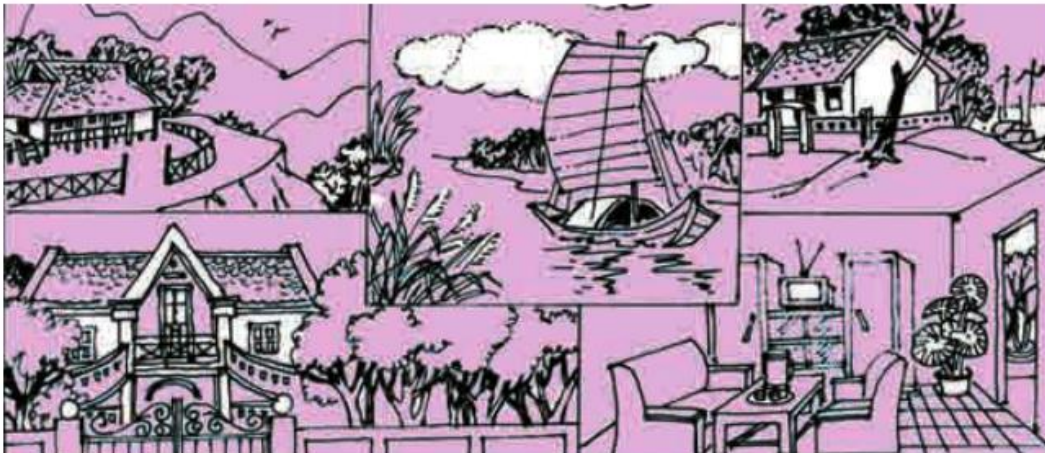
1. Đọc những dòng thơ có tiếng **êu**.
2. Tìm tiếng ngoài bài có vần **iêu**.
3. Nói câu chứa tiếng có vần **iêu**.



**M :** Bé được **phiếu** bé ngoan.

- ② 1. Ở ngôi nhà mình, bạn nhỏ :
- nhìn thấy gì ?
  - nghe thấy gì ?
  - ngửi thấy gì ?
2. Đọc những câu thơ nói về tình yêu ngôi nhà của bạn nhỏ gắn với tình yêu đất nước.
- \* Học thuộc lòng một khổ thơ em thích.

**N :** Nói về ngôi nhà em mơ ước.





- Chữ hoa : tô chữ  $\text{yêu}$ .
- vần : iêu, yêu.
- Từ ngữ : hiếu thảo, yêu mến.



1. Tập chép : bài *Ngôi nhà* (khổ thơ 3).

2. Điền : **iêu** hay **yêu** ?

Hiếu chăm ngoan, học giỏi, có năng khiếu vẽ. Bố mẹ rất quý Hiếu.

3. Điền chữ : **c** hay **k** ?



Ông trồng ...ây cảnh.



Bà ...ể chuyện.



Chị khâu ...im.

**Ghi nhớ :**

<b>k</b>	<b>i</b>
	<b>ê</b>
	<b>e</b>



## Quà của bố

Bố em là bộ đội  
Ở tận vùng đảo xa  
Chưa lần nào về phép  
Mà luôn luôn có quà.

Bố gửi nghìn cái nhớ  
Gửi cả nghìn cái thương  
Bố gửi nghìn lời chúc  
Gửi cả nghìn cái hôn.

Bố cho quà nhiều thế  
Vì biết em rất ngoan  
Vì em luôn giúp bố  
Tay súng thêm vững vàng.

Phạm Đình Ân

**T:** lần nào, về phép, luôn luôn, vững vàng

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oan**.

2. Nói câu chứa tiếng :

- có vần **oan**
- có vần **oat**.



**M :** Chúng em vui liên **hoan**.

Chúng em thích **hoạt** động.

- ② 1. Bố bạn nhỏ là bộ đội ở đâu ?  
2. Bố gửi cho bạn những quà gì ?  
\* Học thuộc lòng bài thơ.

**N :** Hỏi nhau về nghề nghiệp của bố.

- M :** - Bố bạn làm nghề gì ?  
- Bố mình là bác sĩ.





- Chữ hoa : tô chữ *L*.
- Vần : oan, oat.
- Từ ngữ : ngoan ngoãn, đoạt giải.



1. Tập chép : bài *Quà của bố* (khổ thơ 2).
2. a) Điền chữ : **s** hay **x** ?



...e lu

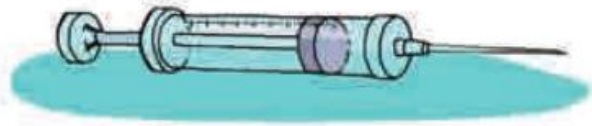


dòng ...ông

- b) Điền vần : **im** hay **iêm** ?



trái t...



kim t...





## Vì bây giờ mẹ mới về

Cậu bé cắt bánh bị đứt tay nhưng không khóc. Mẹ về, cậu mới khóc òa lên. Mẹ cậu hoảng hốt :

- Con làm sao thế ?
- Con bị đứt tay.
- Đứt khi nào thế ?
- Lúc nãy ạ !
- Sao đến bây giờ con mới khóc ?
- Vì bây giờ mẹ mới về.



T: cắt bánh, đứt tay, hoảng hốt

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ưt**.
2. Tìm tiếng ngoài bài :
  - có vần **ưt**
  - có vần **ưc**.
3. Nói câu chứa tiếng có vần **ưt** hoặc **ưc** ?



**M :** Mứt Tết rất ngon.



Cá mực nướng rất thơm.

- ②
1. Khi bị đứt tay, cậu bé có khóc không ?
  2. Lúc nào cậu bé mới khóc ? Vì sao ?
  3. Bài có mấy câu hỏi ? Đọc các câu hỏi và câu trả lời.

**N :** Hỏi nhau :

**M :** Bạn có hay làm nũng bố mẹ không ?





## Bông hoa cúc trắng

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Người mẹ ốm nói gì với con ?



Cụ già nói gì với cô bé ?



Cô bé làm gì sau khi hái được bông hoa ?



Câu chuyện kết thúc như thế nào ?

## CHỦ ĐIỂM THIÊN NHIÊN - ĐẤT NƯỚC



### Đầm sen

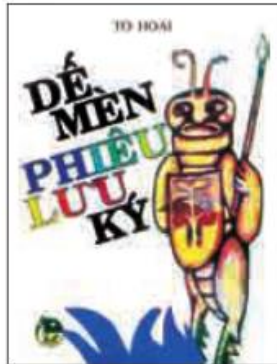
Đầm sen ở ven làng. Lá sen màu xanh mát. Lá cao, lá thấp chen nhau, phủ khắp mặt đầm.

Hoa sen đua nhau vươn cao. Khi nở, cánh hoa đỏ nhạt xoè ra, phô đài sen và nhị vàng. Hương sen ngan ngát, thanh khiết. Đài sen khi già thì dẹt lại, xanh thẫm.

Suốt mùa sen, sáng sáng lại có những người ngồi trên thuyền nan rẽ lá, hái hoa.

**T:** xanh **mát**, **cánh** hoa, **xoè** ra, ngan **ngát**, thanh **khiết**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **en**.
2. Tìm tiếng ngoài bài :
  - có vần **en**
  - có vần **oen**.
3. Nói câu chứa tiếng có vần **en** hoặc **oen**.



**M** : Truyện *Dế Mèn phiêu lưu ký* rất hay.

Lan *noén* miệng cười.

- ②
1. Khi nở, hoa sen trông đẹp như thế nào ?
  2. Đọc câu văn tả hương sen.

**N** : Nói về sen.

**M** : - Cây sen mọc trong đầm.  
 - Lá sen...  
 - Cánh hoa...





- Chữ hoa : tô chữ M.
- Vần : en, oen.
- Từ ngữ : hoa sen, nhón cười.



1. Tập chép :

## Hoa sen

Trong đầm gì đẹp bằng sen  
Lá xanh, bông trắng lại chen nhị vàng.  
Nhị vàng, bông trắng, lá xanh  
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

2. Điền vần : **en** hay **oen** ?



đ... bàn

Ca dao



cưa x... xoẹt

3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?



tủ ...ổ lim



đường gồ ...ề



con ...ẹ

Ghi nhớ :

gh	i ê e
----	-------------



## Mời vào

(Trích)

Cốc, cốc, cốc !

- Ai gọi đó ?
  - Tôi là Thỏ.
  - Nếu là Thỏ
- Cho xem tai.

Cốc, cốc, cốc !

- Ai gọi đó ?
  - Tôi là Nai.
  - Thật là Nai
- Cho xem gạc.

Cốc, cốc, cốc !

- Ai gọi đó ?
  - Tôi là Gió.
  - Xin mời vào
- Kiểm chân cao  
Vào trong cửa.



Cùng soạn sửa  
Đón trăng lên  
Quạt mát thêm  
Hơi biển cả  
Reo hoa lá  
Đẩy buồm thuyền...  
Đi khắp miền  
Làm việc tốt.

Võ Quảng

T: **kiểm chân, soạn sửa, buồm thuyền**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ong**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ong**

- có vần **oong**.



**M:** chong chóng

xoong canh

②

1. Những ai đã đến gõ cửa ngôi nhà ?

2. Gió được chủ nhà mời vào để cùng làm gì ?

\* Học thuộc lòng bài thơ.

**N:** Nói về những con vật em yêu thích.



**M:** Tôi rất yêu con sáo của tôi. Nó hát rất hay. Nó thích ăn châu chấu.





- Chữ hoa : tô chữ *N*.
- Vần : ong, oong.
- Từ ngữ : trong xanh, cái xoong.



1. Nghe - viết : bài Mời vào (2 khổ thơ đầu).

2. Điền vần : **ong** hay **oong** ?

Nam học giỏi. Bố thưởng cho em một chuyến đi tham quan vịnh Hạ Long. Đứng trên b... tàu, ngắm mặt biển rộng, Nam m... lớn lên sẽ trở thành thuỷ thủ.

3. Điền chữ : **ng** hay **ngh** ?



...ôi nhà



...ề nông



...e nhạc

Ghi nhớ :

<b>ng</b>	i
	ê
	e



## Chú công

Lúc mới chào đời, chú công nhỏ chỉ có bộ lông tơ màu nâu gạch. Sau vài giờ, công đã có động tác xoè cái đuôi nhỏ xíu thành hình rẻ quạt.

Sau hai, ba năm, đuôi công trở lớn thành một thú xiêm áo rực rỡ sắc màu. Mỗi chiếc lông đuôi óng ánh màu xanh sẫm, được tô điểm bằng những đốm tròn đủ màu sắc. Khi giương rộng, đuôi xoè tròn như một cái quạt lớn có đính hàng trăm viên ngọc lỏng lánh.

*Theo Lê Quang Long*

**T:**   nâu gạch, rẻ quạt, rực rỡ, lỏng lánh

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oc**.
2. Tìm tiếng ngoài bài :
  - có vần **oc**
  - có vần **ooc**.

3. Nói câu chứa tiếng có vần **oc** hoặc **ooc**.



**M** : Con **cốc** là cậu ông già.

Bé mặc quần **soóc**.

- ② 1. Lúc mới chào đời, chú công có bộ lông màu gì, chú đã biết làm động tác gì ?
2. Đọc những câu văn tả vẻ đẹp của đuôi công trống sau hai, ba năm.

\* Hát bài hát về con công.

"Tập tầm vông con công nó múa..."





## Niềm vui bất ngờ

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



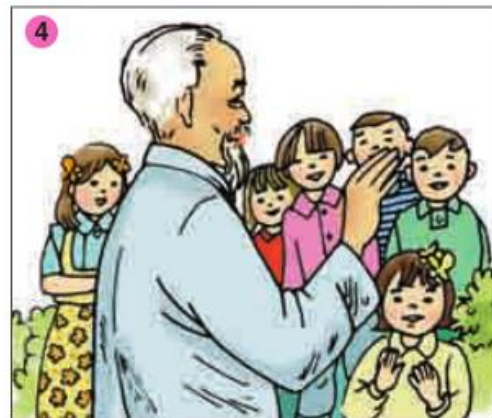
Các bạn nhỏ xin cô giáo điều gì khi đi qua cổng Phủ Chủ tịch ?



Chuyện gì diễn ra sau đó ?



Bác Hồ trò chuyện với các bạn ra sao ?



Cuộc chia tay diễn ra thế nào ?

3. Kể lại toàn bộ câu chuyện.

# CHỦ ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG



## Chuyện ở lớp

- Mẹ có biết ở lớp  
Bạn Hoa không học bài  
Sáng nay cô giáo gọi  
Đúng dậy đồ bùng tai...

- Mẹ có biết ở lớp  
Bạn Hùng cứ trêu con  
Bạn Mai tay đầy mực  
Còn bôi bẩn ra bàn...

Vuốt tóc con, mẹ bảo :  
- Mẹ chẳng nhớ nổi đâu  
Nói mẹ nghe ở lớp  
Con đã ngoan thế nào ?

Tô Hà



**T:** ở lớp, đúng **dậy**, **trêu**, bôi **bẩn**, **vuốt** tóc.

1. Tìm tiếng trong bài có vần **uôt**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **uôc**
- có vần **uôt**.



**M :** máy **tuốt** lúa

rước **đuốc**

- ②
1. Bạn nhỏ kể cho mẹ nghe những chuyện gì ở lớp ?
  2. Mẹ nói gì với bạn nhỏ ?

**N :** Hãy kể với cha mẹ : Hôm nay ở lớp em đã ngoan thế nào.





- Chữ hoa : tô chữ Ồ, Ỗ, Ỡ.
- Vần : uôt, uôc.
- Từ ngữ : chải chuốt, thuộc bài.



1. Tập chép : bài *Chuyện ở lớp* (khổ thơ 3).
2. Điền vần : **uôt** hay **uôc** ?



b... tóc



ch... đồng

3. Điền chữ : **c** hay **k** ?



túi ...ọ



quả ...am



## Mèo con đi học

Mèo con buồn bực  
Mai phải đến trường  
Bèn kiếm cứ luôn :  
- Cái đuôi tôi ốm.  
Cừu mới be toáng :  
- Tôi sẽ chữa lành  
Nhưng muốn cho nhanh  
Cắt đuôi khỏi hết !  
- Cắt đuôi ? Ấy chết...!  
Tôi đi học thôi !

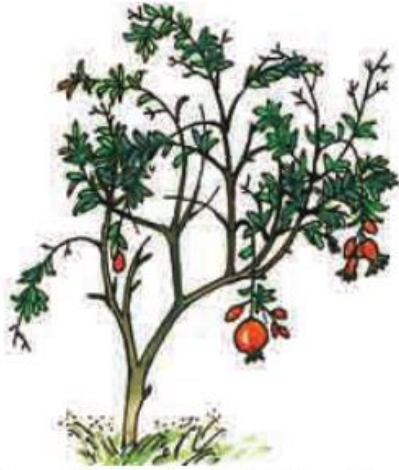
Theo P.Vô-rôn-cô

**T:** buồn bực, kiếm cứ, cái đuôi, cừu

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ưu**.
2. Tìm tiếng ngoài bài :
  - có vần **ưu**
  - có vần **ươu**.



3. Nói câu chứa tiếng có vần **ưu** hoặc **ươu**.



**M** : Cây **lựu** vừa bói quả.



Đàn **hươu** uống nước suối.

- (?) 1. Mèo kiếm có gì để trốn học ?  
2. Cừu nói gì khiến Mèo vội xin đi học ngay ?  
\* Học thuộc lòng bài thơ.

**N** : Hỏi nhau : Vì sao bạn thích đi học ?





- Chữ hoa : tô chữ P.
- Vần : ưu, ươu.
- Từ ngữ : con cừu, ốc bươu.



1. Tập chép : bài *Mèo con đi học* (8 dòng thơ đầu).

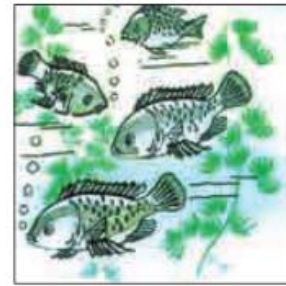
(2) a) Điền chữ : **r, d** hay **gi** ?



Thầy ...áo dạy học.

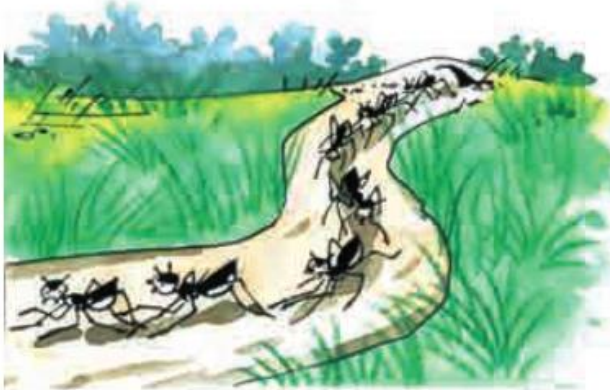


Bé nhảy ...ây.



Đàn cá ...ô lội nước.

b) Điền vần : **iên** hay **in** ?



Đàn k... đang đi.



Ông đọc bảng t...



## Người bạn tốt

Trong giờ vẽ, Hà bị gãy bút chì. Hà hỏi Cúc :

- Cúc ơi, cho mình mượn chiếc bút bạn chưa dùng với.
- Nhưng mình sắp cần đến nó. - Cúc nói.

Nụ ngời sau thấy vậy liền đưa bút của mình cho Hà.

Khi tan học, một bên dây đeo cặp của Cúc bị tuột. Em với tay kéo dây lên mà chẳng được. Hà thấy vậy liền chạy đến sửa lại dây đeo, đặt chiếc cặp nằm thật ngay ngắn trên lưng bạn. Cúc đỏ mặt, ngượng nghịu cảm ơn Hà.

**T:** **liền, sửa lại, nằm, ngượng nghịu**

1. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **uc**
- có vần **ut**.



2. Nói câu chứa tiếng có vần **uc** hoặc **ut**.



**M** : Hai con trâu **húc** nhau.

Kim ngắn chỉ giờ,  
kim dài chỉ **phút**.

- ②
1. Hà hỏi mượn bút, ai đã giúp Hà ?
  2. Bạn nào giúp Cúc sửa dây đeo cặp ?
  3. Em hiểu thế nào là người bạn tốt ?

**N** : Kể về một người bạn tốt của em.





## Sói và Sóc

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Chuyện gì xảy ra khi Sóc đang chuyền trên cành cây ?



Sói định làm gì Sóc ?



Sói hỏi Sóc thế nào ?  
Sóc đáp ra sao ?



Sóc giải thích vì sao Sói buồn.

3. Phân vai tập kể toàn bộ câu chuyện.



## CHỦ ĐIỂM GIA ĐÌNH

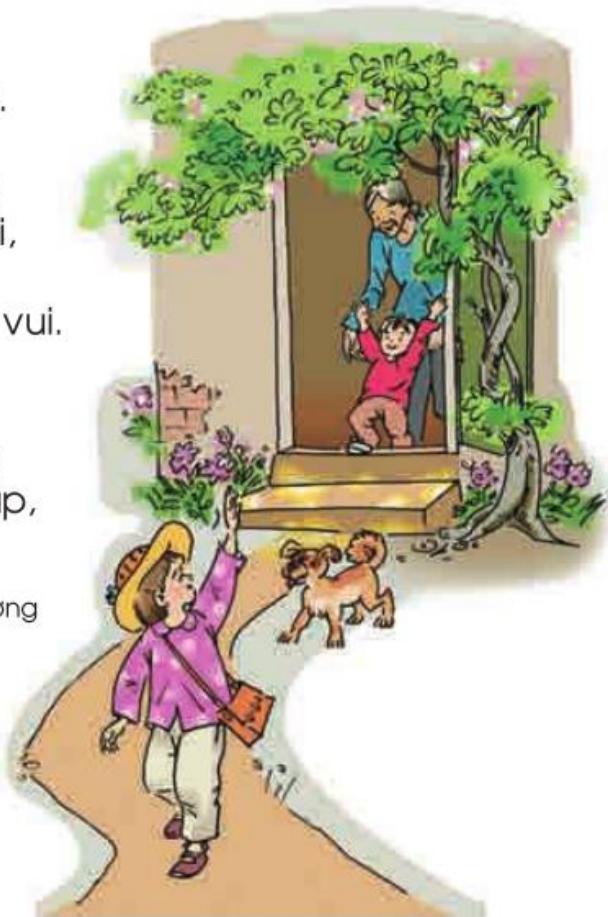
### Ngưỡng cửa

Nơi này ai cũng quen  
Ngay từ thời tã bé  
Khi tay bà, tay mẹ  
Còn dặt vòng đi men.

Nơi bố mẹ ngày đêm  
Lúc nào qua cũng vội,  
Nơi bạn bè chạy tới  
Thường lúc nào cũng vui.

Nơi này đã đưa tôi  
Buổi đầu tiên đến lớp  
Nay con đường xa tấp,  
Vẫn đang chờ tôi đi.

Vũ Quần Phương



**T:** ngưỡng cửa, nơi này, quen, dặt vòng, đi men, lúc nào

1. Tìm tiếng trong bài có vần ăt.

2. Nhìn tranh, nói câu chứa tiếng :

- có vần **ăt**
- có vần **ăc**.



- ②
1. Ai dắt em bé tập đi men ngưỡng cửa ?
  2. Bạn nhỏ qua ngưỡng cửa để đi đến đâu ?
- \* Học thuộc lòng một khổ thơ em thích.

**N:** Hằng ngày, từ ngưỡng cửa nhà mình, em đi những đâu ?

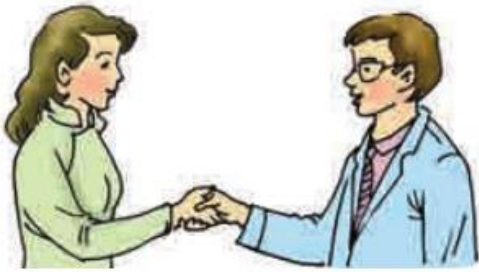




Chữ hoa : tô chữ Q.  
Vần : ăt, ăc.  
Tù ngữ : màu sắc, diều dất.



1. Tập chép : bài *Ngưỡng cửa* (khổ thơ cuối).
2. Điền vần : **ăt** hay **ăc** ?



Họ b... tay chào nhau.



Bé treo áo lên m... .

3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?

Đã hết giờ đọc, Ngân ...ấp truyện, ...i lại tên truyện. Em đứng lên, kê lại bàn ...ế ngay ngắn, trả sách cho thư viện rồi vui vẻ ra về.







## Kể cho bé nghe

(Trích)

Hay nói ầm ĩ  
Là con vịt bầu.  
Hay hỏi đâu đâu  
Là con chó vện.  
Hay chằng dây điện  
Là con nhện con.  
Ăn no quay tròn  
Là cối xay lúa.  
Mồm thổi ra gió  
Là cái quạt hòm.  
Không thềm cỏ non  
Là con trâu sắt.  
Rồng phun nước bạc  
Là chiếc máy bơm.  
Dùng miệng nấu cơm  
Là cua, là cáy...

Trần Đăng Khoa



**T:** ầm ĩ, chó vện, chằng dây, ăn no, quay tròn, nấu cơm

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ươc**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ươc**

- có vần **ươt**.

② 1. Em hiểu *con trâu sắt* trong bài là gì ?

2. Hỏi - đáp theo bài thơ.

**M** : - Con gì hay nói ầm ĩ ?

- Con vịt bầu.

**N** : Hỏi - đáp về những con vật em biết.



**M** : - Sáng sớm, con gì gáy ồ... ó... o  
gọi người thức dậy ?

- Con gà trống.

- Con gì là chúa  
rừng xanh ?





- Chữ hoa : tô chữ R.
- Vần : ươc, ươt.
- Từ ngữ : dòng nước, xanh mướt.



1. Nghe - viết : bài *Kể cho bé nghe* (8 dòng đầu).
2. Điền vần : **ươc** hoặc **ươt**.



Mái tóc rất m...



Dùng th... đo vải.

3. Điền chữ : **ng** hoặc **ngh**.

...àỵ mới đi học, Cao Bá Quát viết chữ xấu như gà bới. Sau nhò kiên trì luyện tập ...àỵ đem quên cả ...ỉ ngơi, ông đã trở thành ...ười nổi tiếng viết chữ đẹp.





## Hai chị em

Hai chị em đang chơi vui vẻ trước đồng đồ chơi. Bỗng cậu em nói :

- Chị đừng động vào con gấu bông của em.

Một lát sau, chị lên dây cót chiếc ô tô nhỏ. Em hét lên :

- Chị hãy chơi đồ chơi của chị ấy.

Chị giận bỏ đi học bài. Ngồi chơi một mình, chỉ một lát sau, cậu em đã cảm thấy buồn chán.



**T: vui vẻ, một lát, dây cót, hét lên, buồn**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **et**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **et**

- có vần **oet**.

3. Điền vần : **et** hoặc **oet**.



Ngày Tết, ở miền Nam,  
nhà nào cũng có bánh t...

Chim gõ kiến kh... thân  
cây tìm tổ kiến.

?

1. Cậu em làm gì :

- khi chị đụng vào con gấu bông ?
- khi chị lên dây cót chiếc ô tô nhỏ ?

2. Vì sao cậu em thấy buồn khi ngồi chơi một mình ?

**N :** Em thường chơi với anh (chị, em) những trò chơi gì ?





## Dê con nghe lời mẹ

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Trước khi đi, Dê mẹ dặn con thế nào ?  
Chuyện gì đã xảy ra sau đó ?



Sói đang làm gì ?



Vì sao Sói lại tiu ngiu bỏ đi ?



Dê mẹ khen các con thế nào ?

3. Kể toàn bộ câu chuyện.

## CHỦ ĐIỂM THIÊN NHIÊN - ĐẤT NƯỚC



### Hồ Gươm

Nhà tôi ở Hà Nội, cách Hồ Gươm không xa. Từ trên cao nhìn xuống, mặt hồ như một chiếc gương bầu dục khổng lồ, sáng long lanh.

Cầu Thê Húc màu son, cong như con tôm, dẫn vào đền Ngọc Sơn. Mái đền lấp ló bên gốc đa già, rễ lá xum xuê. Xa một chút là Tháp Rùa, tường rêu cổ kính. Tháp xây trên gò đất giữa hồ, cỏ mọc xanh um.

*Theo Ngô Quân Miện*

**T:** khổng lồ, long lanh, lấp ló, xum xuê

1. Tìm tiếng trong bài có vần **uôm**.

2. Nói câu chứa tiếng :

- có vần **uôm**

- có vần **uốp**.



**M** : Đàn **buôm** bay quanh  
vườn hoa.

Giàn **mươp** sai trĩu quả.

?

1. Hồ Gươm là cảnh đẹp ở đâu ?

2. Từ trên cao nhìn xuống, mặt Hồ Gươm trông như thế nào ?

3. Đọc những câu văn trong bài tả cảnh đẹp trên các bức ảnh sau :



Cầu Thê Húc



Đền Ngọc Sơn



Tháp Rùa





- Chữ hoa : tô chữ *Ư*.
- Vần : ươm, ượp.
- Từ ngữ : lượm lúa, nườm nượp.



1. Tập chép : bài *Hồ Gươm* (từ "Cầu Thê Húc màu son" đến "cổ kính").

② Trong bài chính tả có mấy câu ? Cuối mỗi câu có dấu gì ?

2. Điền vần : **ươm** hay **ượp** ?



trò chơi c... ờ



những l... lúa vàng ươm

3. Điền chữ : **c** hay **k** ?



qua ...ầu



gỗ ...ẻng



## Luỹ tre

(Trích)

Mỗi sớm mai thức dậy  
Luỹ tre xanh rì rào  
Ngọn tre cong gọng vó  
Kéo mặt trời lên cao.



Những trưa đồng đầy nắng  
Trâu nằm nhai bóng râm  
Tre bản thân nhớ gió  
Chợt về đầy tiếng chim.

Nguyễn Công Dương

**T:** luỹ tre, rì rào, gọng vó, bóng râm

1. Tìm tiếng trong bài có vần **iêng**.
2. Tìm tiếng ngoài bài có vần **iêng**.

3. Điền vần : **iêng** hoặc **yêng**.



Lễ hội đồng ch... ở Tây Nguyên.



Chim ...? biết nói tiếng người.

- ② 1. Những câu thơ nào tả lũy tre buổi sớm ?  
2. Đọc những câu thơ tả lũy tre vào buổi trưa.

**N :** Hỏi - đáp về các loài cây.

**M :** - Bạn biết những cây gì ?  
- Tôi biết cây dừa, cây chuối,...





- Chữ hoa : tô chữ *Ê*.
- Vần : iêng, yêng.
- Từ ngữ : tiếng chim, con yêng.



1. Tập chép : bài *Luỹ tre* (khổ thơ đầu).  
 (2) a) Điền chữ : **n** hay **l** ?



trâu ...o cỏ



chùm quả ...ê

b) Điền dấu ? hay dấu ~ trên những chữ in nghiêng ?



Bà đưa *vong ru* bé *ngư ngon*.



Cô bé trùm khăn *đơ*  
*đơ* nhớ lời mẹ *dặn*.



## Sau cơn mưa

Sau trận mưa rào, mọi vật đều sáng và tươi. Những đoá râm bụt thêm đỏ chói. Bầu trời xanh bóng như vừa được gội rửa. Mấy đám mây bông trôi nhởn nhơ, sáng rực lên trong ánh mặt trời.

Mẹ gà mừng rỡ "tục, tục" dặt bầy con quây quanh vũng nước đọng trong vườn.

*Theo Vũ Tú Nam*



**T:** mưa **rào**, **râm bụt**, **xanh bóng**, **nhờn nhơ**, sáng **rực**, mặt **trời**, **quây** quanh, **vườn**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ây**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ây**
- có vần **uây**.



**M :**      **xây** nhà

**khuấy** bột

① 1. Sau trận mưa rào, mọi vật thay đổi thế nào ?

- Những đoá râm bụt...
- Bầu trời...
- Mấy đám mây bông...

2. Đọc câu văn tả cảnh đàn gà sau trận mưa.

**N :** Trò chuyện về mưa.

- M :**
- Bạn thích trời mưa hay trời nắng ?
  - Tôi thích trời mưa.





## Con Rồng cháu Tiên

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Gia đình Lạc Long Quân sống như thế nào ?



Lạc Long Quân hoá rồng bay đi đâu ?



Âu Cơ và các con làm gì ?



Cuộc chia tay diễn ra thế nào ?

# CHỦ ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG

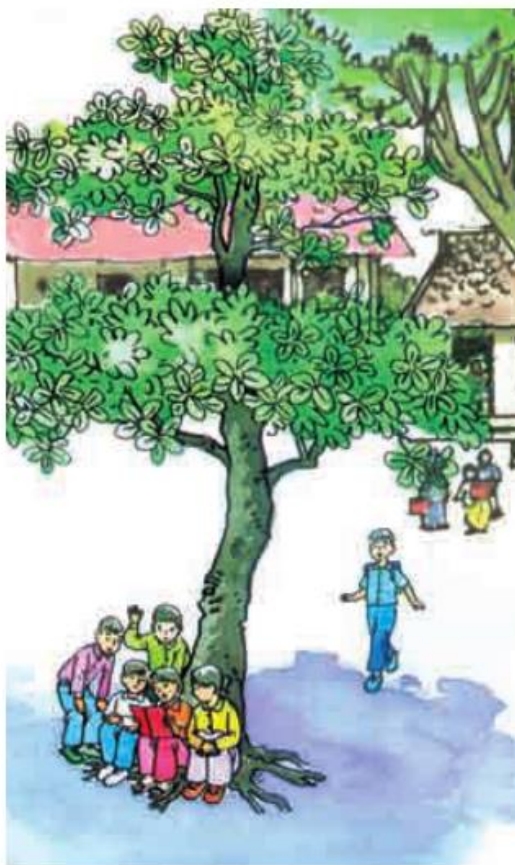


## Cây bàng

Ngay giữa sân trường,  
sừng sững một cây bàng.

Mùa đông, cây vươn dài  
những cành khẳng khiu, trụi  
lá. Xuân sang, cành trên  
cành dưới chi chít những lộc  
non mơn mớn. Hè về, những  
tán lá xanh um che mát một  
khoảng sân trường. Thu đến,  
tùng chùm quả chín vàng  
trong kẽ lá.

Theo Hữu Tưởng



**T:** sừng sững, khẳng khiu, trụi lá, chi chít

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oang**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **oang**
- có vần **oac**.



3. Nói câu chứa tiếng có vần **oang** hoặc **oac**.



**M** : Bé ngồi trong **khoang** thuyền.

Chú bộ đội **khoác**  
ba lô trên vai.

- ② 1. Cây bàng thay đổi như thế nào
- vào mùa đông ?
  - vào mùa xuân ?
  - vào mùa hè ?
  - vào mùa thu ?

2. Theo em, cây bàng đẹp nhất vào mùa nào ?

**N** : Kể tên những cây được trồng ở sân trường em.





- Chữ hoa : tô chữ u, ư.
- Vần : oang, oac.
- Từ ngữ : khoảng trời, áo khoác.



1. Tập chép : bài *Cây bàng* (từ "Xuân sang" đến hết).
- ② Chỉ ra những chỗ có dấu chấm trong bài. Chữ đầu sau dấu chấm phải viết thế nào ?
2. Điền vần : **oang** hay **oac** ?



Cửa sổ mở t...



Bố mặc áo kh...

3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?



...õ trống



chơi đàn ...i ta



## Đi học

Hôm qua em tới trường  
Mẹ dắt tay từng bước  
Hôm nay mẹ lên nương  
Một mình em tới lớp.

Trường của em be bé  
Nằm lặng giữa rừng cây  
Cô giáo em tre trẻ  
Dạy em hát rất hay.

Hương rừng thơm đồi vắng  
Nước suối trong thẳm thì  
Cọ xoè ô che nắng  
Râm mát đường em đi.

Minh Chính



**T:** lên **nương**, tới **lớp**, hương **rừng**, **nước** suối

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ăng**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ăn**

- có vần **ăng**.

② 1. Đường đến trường có những cảnh gì đẹp ?

2. Đọc các câu thơ trong bài ứng với nội dung mỗi tranh :



3. Hát bài hát *Đi học*.



- Chữ hoa : tô chữ *V*.
- vần : ăn, ăng.
- Từ ngữ : khăn đỏ, măng non.



1. Nghe - viết : bài *Đi học* (hai khổ thơ đầu).
2. Điền vần : **ăn** hay **ăng**.



Bé ngắm tr...



Mẹ mang ch... ra phơi n... ..

3. Điền chữ : **ng** hay **ngh** ?



...ống đi trong ...õ.



...é ...e mẹ gọi.



## Nói dối hại thân

Một chú bé đang chăn cừu bỗng giả vờ kêu toáng lên :

- Sói ! Sói ! Cứu tôi với !

Nghe tiếng kêu cứu, các bác nông dân đang làm việc gần đấy tức tốc chạy tới. Nhưng họ chẳng thấy sói đâu.

Chú bé còn nói dối như vậy vài ba lần nữa. Cuối cùng, sói đến thật. Chú bé hết hoảng gào xin cứu giúp. Các bác nông dân nghĩ chú nói dối như mọi lần nên vẫn thản nhiên làm việc. Bầy sói chẳng phải sợ ai cả. Chúng tự do ăn thịt hết đàn cừu.

Theo Lép Tôn-xtôi



**T :**   **bỗng, giả vờ, kêu toáng, tức tốc, hết hoảng**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **it**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **it**
- có vần **uyt**.

3. Điền vần : **it** hoặc **uyt**.



M... chín thơm nức.



Xe b... đầy khách.

- ②
1. Chú bé chăn cừu giả vờ kêu cứu, ai đã chạy tới giúp ?
  2. Khi sói đến thật, chú kêu cứu, có ai đến giúp không ?  
Sự việc kết thúc thế nào ?

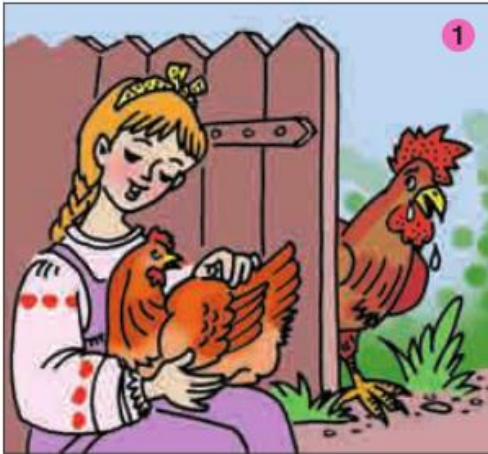


3. Nói lời khuyên chú bé chăn cừu.



## Cô chủ không biết quý tình bạn

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Vì sao cô bé đổi Gà Trống lấy Gà Mái ?



Cô bé đổi Gà Mái lấy con vật nào ?



Vì sao cô bé lại đổi vịt lấy Chó con ?



Câu chuyện kết thúc thế nào ?

3. Kể toàn bộ câu chuyện.



## CHỦ ĐIỂM GIA ĐÌNH



### Bác đưa thư

Bác đưa thư trao cho Minh một bức thư. Đúng là thư của bố rồi. Minh mừng quýnh. Minh muốn chạy thật nhanh vào nhà khoe với mẹ. Nhưng em chợt thấy bác đưa thư mồ hôi nhễ nhại.

Minh chạy vội vào nhà. Em rót một cốc nước mát lạnh. Hai tay bung ra, em lễ phép mời bác uống.

*Theo Trần Nguyên Đào*

**T:** mừng **quýnh**, **nhễ** nhại, mát **lạnh**, **lễ phép**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **inh**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **inh**

- có vần **uynh**.



**M :** tủ kính



chạy **huỳnh** huých

② 1. Nhận được thư của bố, Minh muốn làm gì ?

2. Thấy bác đưa thư mồ hôi nhễ nhại, Minh làm gì ?

**N :** Nói lời chào hỏi của Minh :

- khi gặp bác đưa thư

- khi mời bác uống nước.





- Chữ hoa : tô chữ *lo*.
- Vần :        inh, uynh.
- Từ ngữ :    bình minh, phụ huynh.



1. Tập chép : *Bác đưa thư* (từ "Bác đưa thư" đến "mồ hôi nhễ nhại").
- ② Trong bài có mấy dấu chấm ? Chữ đầu sau dấu chấm viết thế nào ?
2. Điền vần : **inh** hay **uynh** ?



b... hoa



kh... tay

3. Điền chữ : **c** hay **k** ?



...ú mèo



dòng ...ênh



## Làm anh

Làm anh khó đấy  
Phải đâu chuyện đùa  
Với em gái bé  
Phải "người lớn" cơ.

Mẹ cho quà bánh  
Chia em phần hơn  
Có đồ chơi đẹp  
Cũng nhường em luôn.

Khi em bé khóc  
Anh phải dỗ dành  
Nếu em bé ngã  
Anh nâng dịu dàng.

Làm anh thật khó  
Nhưng mà thật vui  
Ai yêu em bé  
Thì làm được thôi.

Phan Thị Thanh Nhàn



**T:** làm anh, người lớn, dỗ dành, dịu dàng

1. Tìm tiếng trong bài có vần ia.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ia**
- có vần **uya**.



**M :** tia chớp

đêm khuya

② 1. Là anh, phải làm gì :

- khi em bé khóc ?
- khi em bé ngã ?
- khi mẹ cho quà bánh ?
- khi có đồ chơi đẹp ?

2. Muốn làm anh, phải có tình cảm thế nào với em bé ?

\* Học thuộc lòng khổ thơ em thích.

**N :** Kể về anh (chị, em) của em.





- Chữ hoa : tô chữ y.
- vần : ia, uya.
- Từ ngữ : tia chớp, đêm khuya.



1. Tập chép :

## Chia quà

Thấy mẹ về, chị em Phương reo lên :

- A, mẹ về ! Chúng con chào mẹ ạ !

Mẹ tươi cười, đưa cho Phương hai quả na. Phương nói :

- Chúng con xin mẹ.

Phương chọn quả to hơn đưa cho em.

(2) Điền chữ :

a) **s** hay **x** ?



...áo tập nói.



Bé ...ách túi.

b) **v** hay **d** ?



Hoa cúc ...àng.



Bé ...ang tay.



## Người trồng na

Một cụ già lúi húi ngoài vườn, trồng cây na nhỏ. Người hàng xóm thấy vậy, cười bảo :

- Cụ ơi, cụ nhiều tuổi sao còn trồng na ? Cụ trồng chuối có phải hơn không ? Chuối mau ra quả. Còn na, chắc gì cụ đã chờ được đến ngày có quả.

Cụ già đáp :

- Có sao đâu ! Tôi không ăn thì con cháu tôi ăn. Chúng sẽ chẳng quên người trồng.



**T :** lúi húi, ngoài vườn, trồng na, ra quả

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oai**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **oai**
- có vần **oay**.

3. Điền tiếng có vần **oai** hoặc **oay** ?



**M** : Bác sĩ nói chuyện điện ... Diễn viên múa ... người.

- ② 1. Thấy cụ già trông na, người hàng xóm khuyên cụ điều gì ?  
2. Cụ trả lời thế nào ?  
3. Bài có mấy câu hỏi ? Đọc các câu hỏi trong bài.

**N** : Kể về ông (bà) của em.

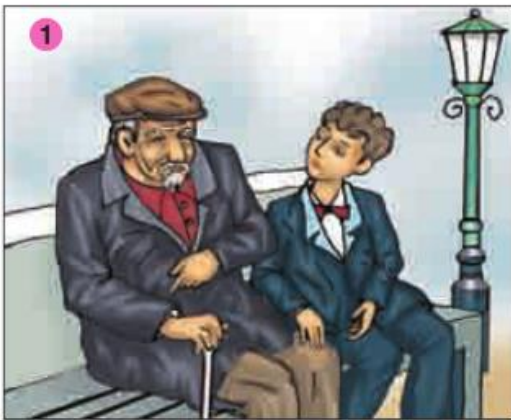






## Hai tiếng kì lạ

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Pao-lích đang buồn bực, cụ già nói điều gì làm em ngạc nhiên ?



Pao-lích xin chị cái bút bằng cách nào ?



Bằng cách nào, Pao-lích đã xin được bánh của bà ?



Pao-lích làm cách nào để anh cho đi bơi thuyền ?

## CHỦ ĐIỂM THIÊN NHIÊN - ĐẤT NƯỚC



### Anh hùng biển cả

Cá heo là tay bơi giỏi nhất của biển. Nó có thể bơi nhanh vun vút như tên bắn.

Cá heo sinh con và nuôi con bằng sữa. Nó khôn hơn cả chó, khỉ. Có thể dạy nó canh gác bờ biển, dẫn tàu thuyền vào ra các cảng, săn lùng tàu thuyền giặc. Một chú cá heo ở Biển Đen mới đây đã được thưởng huân chương. Chú cá heo này đã cứu sống một phi công, khi anh nhảy dù xuống biển vì máy bay bị hỏng.

*Theo Lê Quang Long*

**T:** nhanh vun vút, bờ biển, săn lùng, nhảy dù

1. Tìm tiếng trong bài có vần **uân**.

2. Nói câu chứa tiếng :

- có vần **ân**
- có vần **uân**.



**M** : Cá heo được thưởng **uân** chương. Mèo chơi trên **sân**.

- ② 1. Cá heo bơi giỏi như thế nào ?  
2. Người ta có thể dạy cá heo làm những việc gì ?  
3. Hỏi nhau về cá heo theo nội dung bài :

- Cá heo sống ở biển hay ở hồ ?
- Cá heo đẻ trứng hay đẻ con ?
- Cá heo thông minh như thế nào ?
- Con cá heo trong bài đã cứu sống được ai ?





- Chữ số : viết các chữ số 0, 1, 2, 3, 4.
- Vần : ân, uân.
- Từ ngữ : thân thiết, huân chương.



1. Tập chép :

### Loài cá thông minh

- Có thể dạy cá heo làm gì ?
- Có thể dạy cá heo làm xiếc, gác bờ biển, dẫn tàu ra vào cảng.
- Chú cá heo ở Biển Đen đã lập chiến công gì ?
- Chú đã cứu sống một phi công.

② Trong bài có mấy câu hỏi ? Đọc các câu hỏi và câu trả lời.

2. Điền vần : **ân** hay **uân** ?



kh... vắc



ph... trắng

3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?



...ép cây



...ói bánh



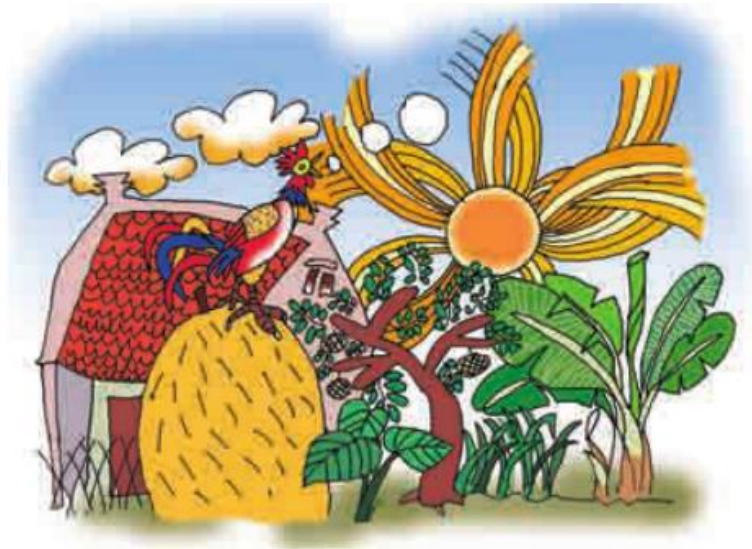
## Ồ... ó... o

Ồ... ó... o...  
Ồ... ó... o...  
Tiếng gà  
Tiếng gà  
Giục quả na  
Mở mắt  
Tròn xoe  
Giục hàng tre  
Đâm măng  
Nhọn hoắt

Giục buông chuối  
Thơm lừng  
Trúng cuốc  
Giục hạt đậu  
Nảy mầm  
Giục bông lúa  
Uốn câu  
Giục con trâu  
Ra đồng  
Giục đàn sao

Trên trời  
Chạy trốn  
Gọi ông trời  
Nhô lên  
Rửa mặt  
Ôi bốn bề  
Bát ngát  
Tiếng gà  
Ồ... ó... o  
Ồ... ó... o.

Trần Đăng Khoa



**T:** quả na, trúng **cuốc**, **uốn** câu, con **trâu**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oắt**.
2. Nói câu chứa tiếng có vần **oắt** hoặc **oăc**.



**M:** Măng nhọn hoắt. Bé ngoặc tay.

- ② 1. Gà gáy vào lúc nào trong ngày ?  
2. Tiếng gà gáy làm muôn vật đổi thay thế nào ?

**M:** Tiếng gà gục quả na mở mắt tròn xoe.

\* Học thuộc lòng bài thơ.

**N:** Nói về các con vật em biết.





- Chữ số : viết các chữ số 5, 6, 7, 8, 9.
- Vần : oăt, oăc.
- Từ ngữ : nhọn hoắt, ngoặc tay.



1. Nghe - viết : Bài Ở...ó...o (13 dòng thơ đầu).
2. Điền vần : **oăt** hay **oăc** ?



**M** : Cảnh đêm khuya kh... . Chọn quả bóng h... máy bay ?

3. Điền chữ : **ng** hay **ngh** ?

Tiếng chim vách núi nhỏ dần  
Rì rầm tiếng suối khi gần khi xa  
...oài thêm rơi cái lá đa  
Tiếng rơi rất mỏng như là rơi ...iêng.

Trần Đăng Khoa



## Không nên phá tổ chim

Thấy trên cành cây có một tổ chích choè, ba con chim non mới nở, tôi liền trèo lên cây, bắt chim non xuống để chơi. Chị tôi thấy vậy, nhẹ nhàng bảo : "Chim non đang sống với mẹ, sao em nỡ bắt nó ? Lát nữa chim mẹ về, không thấy con, sẽ buồn lắm đấy. Còn lữ chim non xa mẹ, chúng sẽ chết. Hãy đặt lại chim vào tổ. Sau này chim lớn, chim sẽ hát ca, bay lượn, ăn sâu bọ giúp ích con người".

Nghe lời chị, tôi đem những chú chim non đặt lại vào tổ.

*Theo Quốc văn giáo khoa thư*

**T :** cành cây, chích choè, chim non, bay lượn

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ich**.



2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ich**
- có vần **uych**.



**M :**      **lịch** treo tường

**huy**ch tay

- ② 1. Thấy em bắt chim non, chị khuyên em thế nào ?  
2. Nghe lời chị, bạn nhỏ đã làm gì ?

**N :** Hỏi nhau : Bạn đã làm gì để bảo vệ các loài chim ?





## Sự tích dưa hấu

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Chuyện gì xảy ra khiến vợ chồng An Tiêm bị đày ra đảo hoang ?



Cả nhà An Tiêm làm gì trên đảo ?

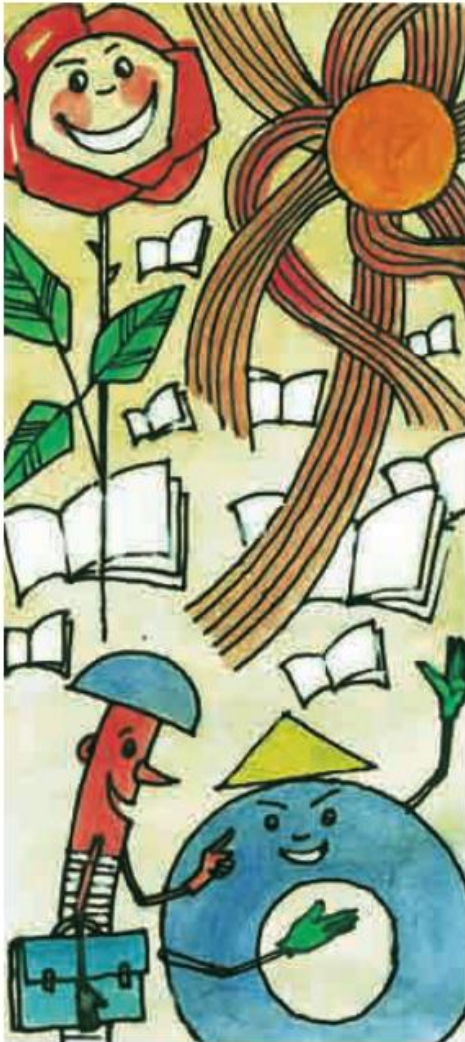


Nhờ đâu, vợ chồng An Tiêm có được hạt giống quý ?  
Tới mùa, họ thu hoạch thế nào ?



Vì sao nhà vua cho đón vợ chồng An Tiêm trở về ?

## ÔN TẬP - KIỂM TRA



### Sáng nay

Có ngàn tia nắng nhỏ  
Đi học sáng hôm nay  
Có trăm trang sách mở  
Xoè như cánh chim bay.

Tránh nắng, từng dòng chữ  
Xếp thành hàng nhấp nhô :  
"l" gầy nên đội mũ,  
"O" đội nón là "ô".

Giờ chơi vừa mới điểm  
Gió nấp đâu, ùa ra,  
Làm nụ hồng chúm chím  
Bật cười quá, nở hoa.

Thy Ngọc

T: tia nắng, xoè, nhấp nhô, nấp, chúm chím

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oe**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **oe**

- có vần **oeo**.

- ② 1. Sáng nay, bạn nhỏ đi đâu ?  
2. Những dòng chữ ngộ nghĩnh như thế nào ?  
3. Giờ ra chơi có gì vui ?



1. Nghe - viết :



### Câu đố

Nhỏ như cái kẹo  
Dẻo như bánh giầy  
Ở đâu mọc dây  
Có em là sạch.

(Là cái gì ?)

Ruột dài từ mũi đến chân  
Mũi mòn ruột cũng dần dần mòn theo.

(Là cái gì ?)

2. Điền chữ : **tr** hay **ch** ?

### Chị Mái và cô Mơ

Chị Mái ...ăm một đàn con  
...ân bới, miệng gọi mắt tròn ngó ...ông  
Cô Mơ đẻ một ...úng hồng  
Cục ta cục tác sân ...ong ngõ ngoài.

Phạm Công Trứ



3. Điền chữ : **c** hay **k** ?

### Câu đố

Cũng gọi là ...ánh như chim  
Những ngày lặng gió nằm im khoang thuyền  
Chờ cơn gió lộng ...éo lên  
Đưa thuyền rời bến tới miền khơi xa.

(Là cái gì ?)



## Con Chuột huênh hoang

Một con Chuột có tính huênh hoang.

Một lần, Chuột rơi bộp xuống giữa một đàn Thỏ. Bọn Thỏ giật mình ba chân bốn cẳng bỏ chạy. Chuột tưởng Thỏ sợ mình. Nó lấy làm đắc ý lắm. Nó nghĩ : so với Thỏ thì Mèo nhỏ hơn. Chắc Mèo phải sợ nó.

Một hôm, Chuột đến gần bồ thóc. Phía trên bồ thóc, một con Mèo đang kêu ngoao, ngoao. Chuột chẳng thèm để ý đến Mèo, định leo thẳng lên bồ thóc.

Bỗng huych một cái, Mèo nhảy phắt xuống, ngoạm ngay lấy Chuột.



**T :** huênh hoang, ngoao ngoao, huych, ngoạm

1. Trong bài tiếng nào có vần **uênh** ?
2. Tìm thêm tiếng có vần **uênh**.

- ②
1. Vì sao con Chuột trong truyện này không sợ Mèo ?
  2. Câu chuyện kết thúc thế nào ?



1. Tập chép :

## Rước đèn

Đêm Trung thu. Càng về khuya đám rước đèn càng đông. Các bạn nhỏ mỗi người cầm trong tay một chiếc đèn : đèn lồng, đèn ông sao... Tiếng nói cười ríu rít làm rộn rã cả xóm làng. Đám rước đi chậm rãi trên đoạn đường làng khúc khuỷu trông như một con rồng lửa bò ngoằn ngoèo.

Theo Nguyễn Tùng



2. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **iu**
- có vần **uyu**.

3. Điền chữ :

a) **c** hay **k** ?

...ổng làng

của ...ính

b) **g** hay **gh** ?

...ọn gàng

xuống ...e

c) **ng** hay **ngh** ?



...ôi nhà đang xây.



Thiếu nhi tập ...i thức Đội.

Ghi nhớ :

ki	ghi	nghi
kê	ghê	nghe
ke	ghe	nghe



# CÁC BÀI LUYỆN TẬP 1, 2, 3, 4 (\*)

## Bài luyện tập 1

### Lăng Bác



Nắng Ba Đình mùa thu  
Thấm vàng trên lăng Bác  
Vẫn trong vắt bầu trời  
Ngày Tuyên ngôn Độc lập.  
Áng mây nào sà thấp  
Trên vầng đá hoa cương.  
Em đi trên Quảng trường  
Bâng khuâng như vẫn thấy  
Nắng reo trên lễ đài  
Có bàn tay Bác vẫy.

Nguyễn Phan Hách

- ①
1. Tìm những câu thơ tả ánh nắng và bầu trời trên Quảng trường Ba Đình vào mùa thu.
  2. Đi trên Quảng trường Ba Đình, bạn nhỏ có cảm tưởng như thế nào ?

---

(\*) Chọn 2 trong 4 bài.



1. Tập chép :

## Quả Sồi

Nằm dưới đất, Quả Sồi ao ước được ở trên cao ngắm trăng sao, sông núi. Nó nhờ Cây Sồi đưa lên cành cao. Cây Sồi bảo :

- Hãy tự mọc rễ nhanh lên rồi cháu sẽ trở thành một cây cao như bác.

Theo Xu-khôm-lin-xki



2. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **ăm**
- có vần **ăng**.

3. Điền chữ : **r**, **d** hoặc **gi**.

## Rùa con đi chợ

...ùa con đi chợ mùa xuân  
Mới đến cổng chợ bước chân sang hè  
Mua xong chợ đã vãn chiều  
Heo heo ...ó thổi cánh ...iều mùa thu.

Mai Văn Hai



## Bài luyện tập 2

### Gửi lời chào lớp Một

Lớp Một ơi ! Lớp Một !  
Đón em vào năm trước  
Nay giờ phút chia tay  
Gửi lời chào tiến bước !

Chào bảng đen cửa sổ  
Chào chỗ ngồi thân quen  
Tất cả ! Chào ở lại  
Đón các bạn nhỏ lên.

Chào cô giáo kính mến  
Cô sẽ xa chúng em ...  
Làm theo lời cô dạy  
Cô sẽ luôn ở bên.

Lớp Một ơi ! Lớp Một !  
Đón em vào năm trước  
Nay giờ phút chia tay  
Gửi lời chào tiến bước !

Hữu Tường



- ② 1. Chia tay lớp Một, bạn nhỏ chào ai, bạn chào những đồ vật nào trong lớp ?  
2. Xa cô giáo, bạn nhỏ hứa điều gì ?



1. Tập chép :

## Quyển sách mới

Năm học sắp kết thúc. Hôm nay, Khánh Linh được phát sách *Tiếng Việt 2*. Em mở ngay sách ra xem. Sách có rất nhiều tranh ảnh đẹp. Em thích quá. Tan học, vừa về đến nhà, em đã khoe ngay sách với bà.



2. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **anh**
- có vần **ach**.

3. Điền vần : **anh** hay **ach** ?

Bà em kém mắt  
Mà đi rất nh...  
Bà không nhìn s...  
Mà thuộc vanh v...  
Chuyện xưa chuyện xưa.

Vũ Ngọc Bình

### Bài luyện tập 3



### Hai cậu bé và hai người bố

Hai cậu bé lần đầu được bố dẫn đến trường. Một cậu tên là Việt, cậu kia tên là Sơn. Hai cậu làm quen với nhau. Việt hỏi :

- Bố bạn làm gì ?

Sơn trả lời :

- Bố mình là bác sĩ. Thế bố bạn làm gì ?

- Bố mình làm ruộng. - Việt đáp.

Sơn bảo :

- Công việc của bố cậu thật quan trọng. Không có lúa gạo thì chẳng ai sống nổi.

Việt nói :

- Công việc của bố cậu cũng quan trọng. Không có bác sĩ thì lấy ai chữa bệnh cho người ốm.

- ② 1. Tìm tiếng trong bài :  
- có vần **iê**t  
- có vần **iê**c.
2. Bố Việt làm gì ? Bố Sơn làm gì ?



1. Tập chép :

### Xỉ cá mè

Xỉ cá mè  
Đè cá chép  
Tay nào đẹp  
Đi bẻ ngô  
Tay nào to

Đi dỡ củ  
Tay nào nhỏ  
Hái đậu đen  
Tay nhỏ nhem  
Rửa cho sạch.



2. Tìm trong bài chính tả các chữ bắt đầu bằng **c**.

3. Điền vần : **iên, iêng** hay **uyên** ?

### Thuyền ngủ bãi

Bác th...` ngủ rất lạ  
Chẳng chịu trèo lên giường  
Úp mặt xuống cát vàng  
Ngh... tai về phía b...` .



Dương Huy



### Bài luyện tập 4



### Mùa thu ở vùng cao

Đã sang tháng tám. Mùa thu về, vùng cao không mưa nữa. Trời xanh trong. Những dãy núi dài, xanh biếc. Nước chảy róc rách trong khe núi. Đàn bò đi ra đồng, con vàng, con đen. Đàn dê chạy lên, chạy xuống. Nương ngô vàng mượt. Nương lúa vàng óng.

Người vùng cao đang cuốc đất, chuẩn bị trồng đậu tương thu.

Theo Tô Hoài

- ② 1. Tìm tiếng trong bài :  
- có vần **ương**  
- có vần **ước**.
2. Tìm những câu văn *tả cảnh mùa thu ở vùng cao* :  
- Bầu trời  
- Những dãy núi  
- Nương ngô, nương lúa.



1. Tập chép :

### Ông em

Ông em tóc bạc  
Trắng muốt như tơ  
Ông em kể chuyện  
Ngày xưa ngày xưa  
Chuyện vui như Tết  
Chuyện đẹp như mơ  
Em ngồi nghe chuyện  
Mê mải say sưa...



2. Tìm trong bài chính tả những chữ bắt đầu bằng **ng** và **ngh**.





3. Điền vần : **ươi** hay **ôi** ?

### Trăng của mỗi người

Mẹ bảo : trăng như l... liềm

Ông rằng : trăng tựa con thuyền cong mũi

Bà nhìn : như hạt cau phơi

Cháu c... : quả ch... vàng t... ngoài vườn.

Lê Hồng Thiện

### Kiểm tra (3 tiết)

# MỤC LỤC

**Học vần** (Đặng Thị Lanh, Hoàng Cao Cương, Trần Thị Minh Phương biên soạn)

Bài	Nội dung	Trang
84	op ơp hơp, sạp	4
85	ăp ăp bắp, mập	6
86	ôp ơp hợp, lớp	8
87	ep êp chếp, xếp	10
88	ip up nhíp, búp	12
89	iêp ươp liếp, mướp	14
90	<b>Ôn tập</b>	16
91	oa oe hoạ, xoè	18
92	oai oay thoại, xoáy	20
93	oan oăn khoan, xoăn	22
94	oang oǎng hoang, hoǎng	24
95	oanh oach doanh, hoặch	26
96	oat oất hoặ, choắ	28
97	<b>Ôn tập</b>	30
98	uê uy huệ, huy	32
99	ươ uya hươ, khuya	34
100	uân uyên xuân, chuyể	36
101	uất uyết xuấ, duyet	38
102	uynh uych huynh, huych	40
103	<b>Ôn tập</b>	42

**Luyện tập tổng hợp** (Nguyễn Trí, Hoàng Hoà Bình biên soạn)

Chủ điểm - Tuần	Phân môn	Nội dung	Trang
1. Nhà trường	Tập đọc	Trường em	46
	Tập viết	Tô chữ : A, A, A.	48
	Chính tả	Trường em	48
	Tập đọc	Tặng cháu	49
	Tập viết	Tô chữ hoa : B.	51
	Chính tả	Tặng cháu	51
	Tập đọc	Cái nhãn vở	52
	Kể chuyện	Rùa và Thỏ	54
2. Gia đình	Tập đọc	Bàn tay mẹ	55
	Tập viết	Tô chữ : B.	57
	Chính tả	Bàn tay mẹ	57
	Tập đọc	Cái Bống	58
	Tập viết	Tô chữ : B, B.	60
	Chính tả	Cái Bống	60
	Tập đọc	Vẽ ngựa	61
	Kể chuyện	Cô bé trùm khăn đỏ	63

Chủ điểm - Tuần	Phân môn	Nội dung	Trang
3. Thiên nhiên - Đất nước	Tập đọc	Hoa ngọc lan	64
	Tập viết	Tô chữ : 𠄎, 𠄏.	66
	Chính tả	Nhà bà ngoại	66
	Tập đọc	Ai dậy sớm	67
	Tập viết	Tô chữ : 𠄑.	69
	Chính tả	Câu đố	69
	Tập đọc	Mưu chú Sẻ	70
	Kể chuyện	Trí khôn	72
4. Nhà trường	Tập đọc	Mẹ và cô	73
	Tập viết	Tô chữ : 𠄒.	75
	Chính tả	Mẹ và cô	75
	Tập đọc	Quyển vở của em	76
	Tập viết	Tô chữ : 𠄓.	78
	Chính tả	Quyển vở của em	78
	Tập đọc	Con qụa thông minh	79
	Kể chuyện	Sư Tử và Chuột Nhắt	81
5. Gia đình	Tập đọc	Ngôi nhà	82
	Tập viết	Tô chữ : 𠄔.	84
	Chính tả	Ngôi nhà	84
	Tập đọc	Quà của bố	85
	Tập viết	Tô chữ : 𠄕.	87
	Chính tả	Quà của bố	87
	Tập đọc	Vi bây giờ mẹ mới về	88
	Kể chuyện	Bông hoa cúc trắng	90
6. Thiên nhiên - Đất nước	Tập đọc	Đầm sen	91
	Tập viết	Tô chữ : 𠄖.	93
	Chính tả	Hoa sen	93
	Tập đọc	Mời vào	94
	Tập viết	Tô chữ : 𠄗.	96
	Chính tả	Mời vào	96
	Tập đọc	Chú công	97
	Kể chuyện	Niềm vui bất ngờ	99
7. Nhà trường	Tập đọc	Chuyện ở lớp	100
	Tập viết	Tô chữ : 𠄘, 𠄙, 𠄚.	102
	Chính tả	Chuyện ở lớp	102
	Tập đọc	Mèo con đi học	103
	Tập viết	Tô chữ : 𠄛.	105
	Chính tả	Mèo con đi học	105
	Tập đọc	Người bạn tốt	106
	Kể chuyện	Sói và Sóc	108
8. Gia đình	Tập đọc	Ngưỡng cửa	109
	Tập viết	Tô chữ : 𠄜.	111
	Chính tả	Ngưỡng cửa	111
	Tập đọc	Kể cho bé nghe	112
	Tập viết	Tô chữ : 𠄝.	114
	Chính tả	Kể cho bé nghe	114
	Tập đọc	Hai chị em	115
	Kể chuyện	Đê con nghe lời mẹ	117

Chủ điểm - Tuần	Phân môn	Nội dung	Trang
9. Thiên nhiên - Đất nước	Tập đọc	Hồ Gươm	118
	Tập viết	Tô chữ : ư.	120
	Chính tả	Hồ Gươm	120
	Tập đọc	Lũy tre	121
	Tập viết	Tô chữ : ư.	123
	Chính tả	Lũy tre	123
	Tập đọc	Sau cơn mưa	124
	Kể chuyện	Con Rồng cháu Tiên	126
10. Nhà trường	Tập đọc	Cây bàng	127
	Tập viết	Tô chữ : ư, ư.	129
	Chính tả	Cây bàng	129
	Tập đọc	Đi học	130
	Tập viết	Tô chữ : ư.	132
	Chính tả	Đi học	132
	Tập đọc	Nói dối hại thân	133
	Kể chuyện	Cô chủ không biết quý tình bạn	135
11. Gia đình	Tập đọc	Bác đưa thư	136
	Tập viết	Tô chữ : ư.	138
	Chính tả	Bác đưa thư	138
	Tập đọc	Làm anh	139
	Tập viết	Tô chữ : ư.	141
	Chính tả	Chia quà.	141
	Tập đọc	Người trồng na	142
	Kể chuyện	Hai tiếng kì lạ	144
12. Thiên nhiên - Đất nước	Tập đọc	Anh hùng biển cả	145
	Tập viết	Viết chữ số :	147
	Chính tả	Loài cá thông minh 1, 2, 3, 4.	147
	Tập đọc	Ồ... ó... ơ	148
	Tập viết	Viết chữ số :	150
	Chính tả	Ồ... ó... ơ 5, 6, 7, 8, 9.	150
	Tập đọc	Không nên phá tổ chim	151
	Kể chuyện	Sự tích dưa hấu	153
13. Ôn tập - Kiểm tra	Tập đọc	Sáng nay	154
	Chính tả	Câu đố	155
	Tập đọc	Con Chuột huênh hoang	157
	Chính tả	Rước đèn	158
	Bài luyện tập		160
	Bài 1 :		
	Đọc	Lăng Bác	160
	Chính tả	Quả Sổi	161
	Bài 2 :		
	Đọc	Gửi lời chào lớp Một	162
Chính tả	Quyển sách mới	163	

Chủ điểm - Tuần	Phân môn	Nội dung	Trang
	Bài 3 :		
	Đọc	Hai cậu bé và hai người bố	164
	Chính tả	Xia cá mè	165
	Bài 4 :		
	Đọc	Mùa thu ở vùng cao	166
	Chính tả	Ông em	167
	Kiểm tra	(3 tiết)	168

- Chịu trách nhiệm xuất bản : Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGUT NGÔ TRẦN ÁI  
 Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập GS.TS VŨ VĂN HÙNG  
 Biên tập lần đầu : TRẦN THỊ PHÚ BÌNH - NGUYỄN THỊ NGỌC BẢO  
 Biên tập tái bản : CAO TUYẾT MINH  
 Biên tập mỹ thuật : PHẠM NGỌC TỚI  
 Thiết kế sách : NGUYỄN BÍCH LA - NGUYỄN THANH LONG  
 Trình bày bìa : MINH HIỂN  
 Minh họa : TÚ AN - XUÂN KHÔI - TIẾN VƯỢNG - LÂM THAO - TIỂU LÂM  
 MẠNH HÙNG - MINH HIỂN - QUỐC ANH - ĐỨC BẢO  
 Ảnh : VÕ VĂN CHIẾN (Sưu tầm và chụp)  
 Sửa bản in : CAO TUYẾT MINH  
 Chế bản : CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Phần *Học vấn* trong sách này có trích dẫn một số đoạn thơ của các tác giả sau : Nguyễn Bao, Lê Bình, Xuân Dục, Trần Đăng Khoa, Lưu Trọng Lư, Vũ Quần Phương, Thạch Quý, Nguyễn Đình Thi, Nhược Thuý - Phương Hoa, Tạ Hữu Yên.

Trân trọng cảm ơn các tác giả.

## TIẾNG VIỆT 1 - TẬP HAI

Mã số : 1H102T4

Số đăng kí KHXB : 01-2014/CXB/66-1062/GD

In ... bản (ST), khổ 17 x 24 cm, tại ...

In xong và nộp lưu chiểu tháng .... năm 2014